



ĐỖ THANH HIÊN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
NGUYỄN MAI ANH – NGUYỄN QUANG NHÃ

Âm nhạc

6

SÁCH GIÁO VIÊN

Cánh Diều



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

ĐỖ THANH HIỀN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
NGUYỄN MAI ANH – NGUYỄN QUANG NHÃ

Âm nhạc

6

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



Lời nói đầu

Dạy học Âm nhạc ở lớp 6 là một bước quan trọng trong quá trình phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đó là các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc.

Để học sinh phát triển được các năng lực âm nhạc đặc thù, các em cần được học các nội dung như: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc thông qua những phương pháp dạy học phù hợp.

Trong cuốn sách này, bên cạnh việc kế thừa và phát huy những ưu điểm của phương pháp dạy học môn Âm nhạc hiện hành, còn giới thiệu một số hoạt động và phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến ở những nước có nền giáo dục âm nhạc phát triển.

Những hướng dẫn trong cuốn sách này chỉ mang tính gợi ý, các thầy cô giáo nên vận dụng một cách linh hoạt, không cứng nhắc. Ví dụ: có thể thay đổi cấu trúc và nội dung của các tiết học; có thể điều chỉnh phương pháp và thời lượng dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Chúng tôi mong các thầy cô sẽ sáng tạo ra những giờ học Âm nhạc phong phú cả về nội dung và hình thức, mang đến cho các em học sinh thật nhiều hứng thú và niềm vui.

Các tác giả

1. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 6

1. Đặc điểm môn học

Âm nhạc là môn học bắt buộc ở lớp 6, bao gồm những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lý thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc. Chương trình môn Âm nhạc lớp 6 giúp học sinh (HS) trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mỹ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác; đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mỹ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính; thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

3. Mục tiêu

Chương trình môn Âm nhạc lớp 6 giúp HS phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động trải nghiệm, khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; tiếp

tục hình thành một số kĩ năng âm nhạc cơ bản, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác, hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã được hình thành từ cấp tiểu học.

4. Yêu cầu cần đạt

4.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

Chương trình môn Âm nhạc góp phần hình thành và phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học đã được quy định tại Chương trình tổng thể.

4.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

- *Thể hiện âm nhạc*: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.
- *Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc*: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.
- *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc*: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

* *Yêu cầu cần đạt ở cấp trung học cơ sở:*

Thành phần năng lực	Biểu hiện năng lực của HS
Thể hiện âm nhạc	– Biết hát một mình và hát cùng người khác, thể hiện đúng giai điệu và lời ca, diễn tả được sắc thái và tình cảm của bài hát, biết hát bè đơn giản. – Đọc nhạc đúng tên nốt, cao độ và trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc; biết đánh nhịp một số loại nhịp.

	– Biết chơi nhạc cụ một mình và cùng người khác, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản.
Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc	– Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận và phân biệt được các phương tiện diễn tả của âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác. – Vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu và tính chất âm nhạc; biết chia sẻ cảm xúc âm nhạc với người khác. – Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát, bản nhạc có hình thức rõ ràng. – Biết nhận xét và đánh giá kỹ năng thể hiện âm nhạc.
Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc	– Mô phỏng, tái hiện được một số âm thanh quen thuộc trong cuộc sống; biết lặp lại có thay đổi mẫu tiết tấu hoặc giai điệu theo hướng dẫn của giáo viên (GV). – Biết làm dụng cụ học tập đơn giản; biết tưởng tượng khi nghe nhạc không lời. – Có ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; biết chia sẻ kiến thức âm nhạc với người khác, nhận ra khả năng âm nhạc của bản thân, bước đầu định hình thị hiếu âm nhạc; biết dàn dựng và biểu diễn các tiết mục âm nhạc với hình thức phù hợp.

5. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 6

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi HS (11 – 12 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.	– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái. – Hát rõ lời và thuộc lời; biết chủ động lấy hơi; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết hát đơn ca, song ca; hát tốp ca, đồng ca với hai bè đơn giản. – Cảm nhận được sắc thái và tình cảm của bài hát; biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà. – Nêu được tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Một số bài có hai bè đơn giản.	– Phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau giữa các câu hát; nhận biết được câu, đoạn trong bài hát có hình thức rõ ràng. – Biết nhận xét về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. – Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc đánh nhịp. – Biết biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
<i>Nghe nhạc</i> Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Nêu được tên bản nhạc và tên tác giả.
<i>Đọc nhạc</i> Giọng Đô trưởng. Bài luyện tập cơ bản về quãng, về tiết tấu. Các bài đọc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, và các dấu lặng. Một số bài có hai bè đơn giản.	– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng. – Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ bài đọc nhạc. – Cảm nhận được tính chất của bài đọc nhạc. – Hiểu được các kí hiệu trong bài đọc nhạc; phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các nét nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm.
<i>Nhạc cụ</i> Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, và các dấu lặng.	– Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật. – Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu. – Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
	– Biết nhận xét về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác. – Tự làm được nhạc cụ gõ đơn giản từ chất liệu sẵn có. – Biết biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Lí thuyết âm nhạc – Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc. – Kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin. – Nhịp $\frac{4}{4}$. – Cung, nửa cung. – Các bậc chuyển hoá, dấu hoá.	– Nhận biết và thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Giải thích được ý nghĩa của một số kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc. – Cảm nhận được tính chất nhịp $\frac{4}{4}$. – Biết ghi chép bản nhạc đơn giản.
Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.	– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ. – Nêu được tên và các đặc điểm của nhạc cụ. – Nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn.
– Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới.	– Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ; kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc. – Biết vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc.
– Hình thức biểu diễn: Hát bè.	– Nêu được đặc điểm và tác dụng của hát bè. – Nhận biết được một số hình thức hát bè đơn giản. – Vận dụng hát bè vào các hoạt động âm nhạc.
– Âm nhạc và đời sống: Một số nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu,... có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam.	– Nêu được đôi nét về cuộc đời và những đóng góp cho nền âm nhạc của nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu,... – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc do nghệ sĩ trình diễn.

6. Phương pháp giáo dục

6.1. Định hướng chung

Chương trình môn Âm nhạc thực hiện phương pháp dạy và học theo xu hướng giáo dục hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập và phát triển tiềm năng hoạt động âm nhạc.

GV chủ động xây dựng môi trường học tập thân thiện để HS có cơ hội giao tiếp, hợp tác, trải nghiệm, tìm tòi kiến thức và phát huy tiềm năng âm nhạc; linh hoạt kết hợp nhóm phương pháp dạy học dùng lời với nhóm phương pháp tổ chức hoạt động; tăng cường cho HS trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua học trong lớp, xem biểu diễn ca nhạc, tham quan di sản văn hoá, giao lưu với các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nghệ nhân; dành thời gian thích hợp cho những HS có năng khiếu âm nhạc thực hiện vai trò hạt nhân và phát triển năng lực âm nhạc cá nhân.

Quá trình phát triển năng lực âm nhạc là quá trình rèn luyện các kĩ năng thực hành, luyện tập, biểu diễn,... một cách thường xuyên và lâu dài. Vì vậy, trong mỗi tiết học, GV cần linh hoạt xác định mục tiêu với một số yêu cầu cụ thể, phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học để tập trung hướng dẫn HS thực hành, luyện tập.

6.2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

a) Phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu

Các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm được hình thành, phát triển ở HS thông qua nội dung học tập, cách thức tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm, khám phá âm nhạc trong và ngoài nhà trường. Các tác phẩm âm nhạc yêu nước, giàu tính nhân văn, có nội dung giáo dục sâu sắc và hình thức hấp dẫn cùng với phương pháp tổ chức hoạt động của GV sẽ góp phần tích cực giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về truyền thống của dân tộc; cảm xúc thẩm mỹ, ý thức trân trọng, giữ gìn, bảo vệ cái đẹp; ý thức học hỏi các nền văn hoá; hình thành, phát triển ở HS nhận thức thẩm mỹ trong tu dưỡng bản thân và ứng xử với bạn bè, thầy cô, gia đình, cộng đồng và thiên nhiên.

b) Phương pháp hình thành, phát triển các năng lực chung

– Năng lực tự chủ và tự học

GV hướng dẫn HS luyện tập, tìm hiểu các tác phẩm âm nhạc với nhiều hình thức và thể loại khác nhau; tạo điều kiện để HS được trải nghiệm những hoạt động âm nhạc phong phú; có những định hướng cụ thể để giúp HS biết suy ngẫm về bản thân, tự nhận thức và phát huy ưu điểm, sở trường, khắc phục hạn

chế, điều chỉnh hành vi trong học tập và sinh hoạt. Nhờ đó, HS phát triển được vốn sống; có khả năng nhận biết cảm xúc, tình cảm, sở thích, cá tính và năng lực của bản thân; biết tự chủ để có hành vi phù hợp, có sự tự tin, tinh thần lạc quan trong học tập và đời sống, không ngừng học hỏi để tự hoàn thiện.

– *Năng lực giao tiếp và hợp tác*

GV tổ chức các hoạt động âm nhạc tập thể, tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm trong môi trường giao tiếp rộng rãi và có tính hợp tác cao; chú trọng phát triển cảm xúc thẩm mỹ cho HS. Nhờ đó, HS biết quan tâm đến suy nghĩ, tình cảm, thái độ của người khác; biết sống hoà hợp với bạn bè và cộng đồng.

– *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*

GV khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động học tập; thường xuyên tổ chức những hoạt động sáng tạo âm nhạc từ dễ đến khó, giúp HS biết đề xuất ý tưởng, tạo ra sản phẩm mới, không suy nghĩ theo lối mòn, hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác. Nhờ đó, HS biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để tiếp thu những kiến thức mới, hình thành những kỹ năng mới, phát triển hứng thú âm nhạc, tích cực tham gia các hoạt động âm nhạc, phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong học tập và đời sống.

6.3. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển năng lực đặc thù

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, GV vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác cơ thể (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).

Ở cấp trung học cơ sở tập trung phát triển các kỹ năng âm nhạc cơ bản; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với hứng thú và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động, đánh giá, phân tích, ứng dụng, sáng tạo,...; thường xuyên củng cố và vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học. HS cần được tiếp cận âm thanh trước khi học ký hiệu âm nhạc, tiếp cận lý thuyết thông qua trải nghiệm thực hành.

7. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với

đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

Cần kết hợp một số hình thức đánh giá, như: đánh giá chẩn đoán, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, đánh giá định tính, đánh giá định lượng.

8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

8.1. Thời lượng thực hiện chương trình

Ở lớp 6, thời lượng dạy học là 35 tiết trong một năm học.

Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

- Hát: 30%.
- Nhạc cụ: 20%.
- Nghe nhạc, đọc nhạc, thưởng thức âm nhạc: 40%.
- Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%.

8.2. Thiết bị dạy học

a) Thiết bị để dạy học của GV

- Nhạc cụ: Keyboard (đàn phím điện tử).
- Tư liệu âm nhạc: tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc, nghệ sĩ, nghệ nhân; tranh ảnh minh họa thưởng thức âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc,...

b) Thiết bị để thực hành của HS

- Nhạc cụ tiết tấu (HS tất cả các trường): trống nhỏ, thanh phách, tambourine, triangle, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...
- Nhạc cụ giai điệu (HS những trường có đủ điều kiện): kèn phím, recorder, nhạc cụ giai điệu phổ biến ở địa phương,...

II. GIỚI THIỆU VỀ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 6

1. Cấu trúc sách

Sách giáo khoa (SGK) *Âm nhạc 6* được thiết kế theo mô hình tích hợp, lấy hệ thống chủ đề làm chỗ dựa để phát triển năng lực âm nhạc, các năng lực chung và các phẩm chất chủ yếu cho HS.

Biên soạn SGK theo chủ đề sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy học tích hợp; giúp GV chủ động khi xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch dạy học, linh hoạt khi điều chỉnh nội dung hoặc thời lượng của từng hoạt động;...

Tên các chủ đề trong SGK *Âm nhạc 6* và dự kiến thời lượng dạy học cụ thể như sau:

Chủ đề	Dự kiến thời lượng dạy học
Chủ đề 1: Em yêu âm nhạc	4 tiết
Chủ đề 2: Giai điệu quê hương	4 tiết
Chủ đề 3: Biết ơn thầy cô	4 tiết
Chủ đề 4: Tình bạn bốn phương	4 tiết
Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì I)	2 tiết
Chủ đề 5: Mùa xuân	4 tiết
Chủ đề 6: Ước mơ	4 tiết
Chủ đề 7: Hoà bình	4 tiết
Chủ đề 8: Âm vang núi rừng	3 tiết
Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì II)	2 tiết

2. Cấu trúc chủ đề

Ở mỗi chủ đề, các mạch nội dung được trình bày theo đúng trình tự sắp xếp trong Chương trình môn Âm nhạc 2018: Hát – Nghe nhạc – Đọc nhạc – Nhạc cụ – Lí thuyết âm nhạc – Thường thức âm nhạc. Ngoài ra, ở phần cuối của mỗi chủ đề còn có mạch Hoạt động trải nghiệm và khám phá. Việc xây dựng chủ đề thể hiện rõ nét nhất ở nội dung hát và nghe nhạc.

3. Thời lượng học tập

SGK *Âm nhạc 6* thực hiện đúng quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, được dạy và học trong 35 tuần, mỗi tuần 01 tiết, tổng thời lượng là 35 tiết.

4. Nội dung sách

SGK *Âm nhạc 6* thể hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong Chương trình môn Âm nhạc 2018 gồm các mạch: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ (tiết tấu, giai điệu, hoà âm), Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc (tìm hiểu nhạc cụ, tác giả và tác phẩm, hình thức biểu diễn, âm nhạc và đời sống). Tất cả các mạch nội dung đều bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực và phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Sách vừa có sự kế thừa nội dung SGK hiện hành, vừa có sự đổi mới.

- Nội dung hát: gồm 8 bài (5 bài hát lứa tuổi HS, 2 bài dân ca Việt Nam, 1 bài hát nước ngoài).
- Nội dung nghe nhạc: gồm 6 tác phẩm (4 tác phẩm nhạc có lời, 2 tác phẩm nhạc không lời). Đối với tác phẩm nhạc không lời, SGK chỉ in trích đoạn để phù hợp với trình độ của HS và khuôn khổ sách. Khi học tập trên lớp, các

em được nghe trọn vẹn tác phẩm.

- Nội dung đọc nhạc: gồm 8 bài đọc nhạc được đánh số từ 1 đến 8 (có 4 bài là trích đoạn giai điệu bài hát trong chủ đề). Bên cạnh 8 bài đọc nhạc còn có thêm 4 bài luyện tập cơ bản về gam, quãng và tiết tấu.
- Nội dung nhạc cụ: bao gồm các bài tập tiết tấu, bài tập hoà âm và 6 bài hoà tấu. Các bài tập tiết tấu và hoà âm sẽ ứng dụng đệm cho bài hát hoặc bài đọc nhạc. Giai điệu của 6 bài hoà tấu được trích từ bài hát hoặc chính là bài đọc nhạc trong chủ đề để giúp HS luyện tập dễ dàng hơn. Những giai điệu này cũng rất đơn giản, có thể chơi bằng bất cứ loại nhạc cụ nào mà nhà trường có (Chương trình môn Âm nhạc 2018 không quy định phải dạy theo đúng một loại nhạc cụ nào).
- Nội dung lí thuyết âm nhạc: là những kiến thức đã được quy định trong Chương trình môn Âm nhạc 2018 (Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc; kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin; nhịp $\frac{4}{4}$; cung và nửa cung; các bậc chuyển hoá, dấu hoá).
- Nội dung thường thức âm nhạc bao gồm: tìm hiểu 4 loại nhạc cụ (đàn tranh, đàn đáy, guitar, accordion); giới thiệu 4 nhạc sĩ nổi tiếng của Việt Nam và thế giới (Đỗ Nhuận, Văn Cao, Hoàng Việt, Mozart); giới thiệu hình thức hát bè; giới thiệu hai nghệ sĩ có công gìn giữ và phát triển nghệ thuật truyền thống là Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ và Nhạc sĩ Cao Văn Lầu. Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích để phù hợp trình độ nhận thức của HS và giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học.

Bên cạnh những hoạt động học tập theo từng nội dung, SGK còn xây dựng thêm các hoạt động trải nghiệm và khám phá theo hướng học mà chơi – chơi mà học. Các hoạt động này sẽ giúp HS vận dụng kiến thức và kĩ năng một cách sáng tạo, phát triển năng lực âm nhạc cho các em, gắn kết kiến thức của môn Âm nhạc với các môn học khác như Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân,... GV hoàn toàn chủ động trong việc lựa chọn hoạt động nào sẽ đưa thêm vào bài dạy, hoạt động nào sẽ giao cho HS tự học,...

5. Hình thức và cách trình bày

- Sách được thiết kế theo mô hình hoạt động, nội dung mỗi chủ đề được thể hiện qua các hoạt động học tập.
- Sách được thiết kế đẹp, hấp dẫn, hiện đại, giàu tiện ích; dễ dàng sử dụng cho cả HS và GV.
- Sách đảm bảo sự hài hoà giữa kênh hình và kênh chữ. Tất cả các mạch nội dung đều có logo riêng.
- Các hình ảnh trong sách đẹp mắt, sinh động, tạo hứng thú học tập cho HS.

Các hình ảnh không chỉ để minh họa mà còn hỗ trợ tích cực cho các hoạt động học tập.

- Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích, phù hợp trình độ nhận thức của HS, giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học. Một số kiến thức được trình bày dưới dạng sơ đồ giúp HS nhanh chóng nắm bắt đầy đủ nội dung bài học và nhớ kiến thức được lâu hơn.
- Các câu lệnh trong sách ngắn gọn, thể hiện rõ các yêu cầu cần thực hiện, vừa thuận lợi cho hoạt động dạy – học, vừa giúp HS có thể tự học, vừa thuận tiện cho việc theo dõi, phối hợp của phụ huynh HS.

6. Một số điểm mới của sách

** Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS*

Các nội dung và các hoạt động học tập trong tất cả các chủ đề của SGK *Âm nhạc 6* đều được biên soạn, xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Đó là các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc.

** Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

SGK *Âm nhạc 6* lựa chọn được những nội dung hay và hấp dẫn, đảm bảo tính hệ thống của kiến thức và kỹ năng. Nội dung các bài học vừa có độ mở, vừa được tích hợp với nhau tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; tạo bối cảnh để HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Nội dung các bài học được thể hiện qua các hoạt động âm nhạc đa dạng, đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS, tạo được niềm vui và hứng thú cho các em, khuyến khích các em tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Sách thiết kế nhiều dạng câu hỏi trong từng bài học. Các câu hỏi có tác dụng khơi gợi lòng mong muốn tìm hiểu, khám phá thế giới âm nhạc của HS.

** Tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn*

SGK *Âm nhạc 6* lựa chọn các chất liệu, ngữ liệu, tác phẩm âm nhạc vừa có giá trị nghệ thuật, vừa gần gũi, gắn bó với cuộc sống hằng ngày của HS. Việc tích hợp các mạch nội dung trong cùng chủ đề với nhau tạo điều kiện cho HS tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Ví dụ: HS được tập biểu diễn bài hát; được hướng dẫn sử dụng nhạc cụ chơi giai điệu hoặc đệm cho bài hát, bài đọc nhạc;... Các hoạt động trải nghiệm và khám phá rất đa dạng cũng giúp HS được thực hành và vận dụng kiến thức, kỹ năng thường xuyên hơn.

** Yêu cầu về tích hợp và phân hoá được thể hiện xuyên suốt*

- Tích hợp: Trong một chủ đề, giữa các mạch nội dung và các hoạt động luôn

có sự gắn kết chặt chẽ với nhau. Chẳng hạn sự gắn kết giữa các nội dung hát – đọc nhạc – nhạc cụ hoặc sự song hành, bổ sung cho nhau giữa nội dung nghe nhạc và thường thức âm nhạc;... Việc tích hợp như vậy vừa phát huy được năng lực của HS, vừa góp phần giảm tải cho các nội dung học tập. Không chỉ có sự tích hợp giữa các mạch nội dung của môn Âm nhạc với nhau, nhiều kiến thức trong sách còn được tích hợp với kiến thức của một số môn học khác như: Ngữ văn, Lịch sử – Địa lí, Giáo dục công dân,...

- Phân hoá: Các nội dung và hoạt động học tập đều có tính mở để phù hợp với các đối tượng HS khác nhau, phù hợp với điều kiện của địa phương, đồng thời giúp GV linh hoạt hơn trong dạy học. Sách xây dựng các bối cảnh học tập rất đa dạng vừa để tạo hứng thú học tập, vừa để tất cả HS có thể tự tin tham gia các hoạt động âm nhạc (kể cả những em năng khiếu âm nhạc còn hạn chế). Ví dụ: những HS không có khả năng ca hát có thể chơi nhạc cụ, gõ đệm hoặc vận động theo nhạc,... Hệ thống câu hỏi trong sách cũng có các mức độ khó – dễ khác nhau dành cho các mức độ năng lực khác nhau.

** Đổi mới đánh giá*

Những yêu cầu về đổi mới đánh giá thể hiện trong SGK *Âm nhạc 6* thông qua hệ thống câu hỏi hoặc những yêu cầu đối với các bài luyện tập thực hành. Đó là: đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; chú trọng đánh giá kĩ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ; khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng.

III. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Hát

Hát là nội dung quan trọng trong chương trình môn Âm nhạc, hầu hết các tiết học âm nhạc đều có hoạt động ca hát. Khi dạy hát, GV cần chú ý đến cách hát của mình sao cho giọng hát vừa hay, vừa chuyển tải được thông điệp của bài hát một cách rõ ràng. Có như vậy mới truyền được cảm hứng cho HS khi học bài hát.

Quy trình dạy học hát

- Bước 1: Giới thiệu bài hát.
- Bước 2: Đọc lời ca.
- Bước 3: Nghe hát mẫu.
- Bước 4: Khởi động giọng.
- Bước 5: Tập hát từng câu.
- Bước 6: Hát cả bài.
- Bước 7: Luyện tập, biểu diễn.

Khi áp dụng quy trình, có thể linh hoạt thay đổi trình tự 4 bước đầu tiên cho phù hợp với thực tiễn dạy học. Có thể cho HS nghe bài hát ngay bước đầu tiên; có thể không thực hiện bước 2 nếu HS đã biết đọc thông thạo; có thể không thực hiện bước 4 nếu đã khởi động giờ học bằng một hoạt động khác như hát, đọc nhạc,... Việc áp dụng linh hoạt quy trình sẽ làm cho các tiết học hát không rập khuôn khiến HS cảm thấy nhàm chán.

Ở bước tập hát từng câu, GV cần kết hợp giữa việc hát mẫu và đàn giai điệu vì cả hai hoạt động này đều rất cần thiết. Việc nghe hát mẫu sẽ giúp HS nhận biết được cách phát âm, cách lấy hơi và sự biểu cảm phù hợp, còn việc nghe đàn giai điệu sẽ hỗ trợ HS hát đúng nhạc. Khi dạy những bài hát có nhiều tiếng hát luyện láy, chẳng hạn các bài dân ca, GV nên tăng cường hát mẫu nhiều hơn.

Cách ôn tập bài hát

Sau khi dạy bài hát, có thể vẫn còn HS chưa hát đúng giai điệu, chưa thuộc lời ca, chưa thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát,... Hoạt động ôn tập bài hát nhằm giải quyết những tồn tại đó.

Hoạt động ôn tập bài hát sẽ giúp HS thuộc lời ca, hát đúng hơn, hát hay hơn và yêu thích bài hát hơn. Các em được củng cố kiến thức đã học, luyện tập các kỹ năng ca hát, có điều kiện trình bày bài hát, thêm sự tự tin, có cảm thụ âm nhạc tốt hơn, phát huy tính tích cực và tư duy sáng tạo.

Hoạt động ôn tập bài hát không cần thực hiện theo một trình tự cố định nào, dưới đây là những gợi ý tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực:

- Nghe lại bài hát để nhớ lại giai điệu và lời ca.
- Ôn lại tên bài hát, tác giả, nội dung (nên dùng tranh ảnh minh họa).
- Sửa những chỗ hát sai (nếu có) và tập thể hiện sắc thái.
- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc hoặc nhảy múa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Luyện tập các cách hát tập thể: hát hoà giọng (đồng ca), hát nối tiếp, hát đối đáp, hát có lĩnh xướng.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.
- Hát kết hợp trò chơi (ví dụ: chuyển đồ vật, hát bằng các nguyên âm, hát theo hiệu lệnh tay của GV,...).
- Nghe giai điệu (hoặc tiết tấu) của một câu hát, nhận biết và hát câu hát đó.
- Bỏ sung lời ca vào chỗ trống.
- Hát với cường độ khác nhau (nhỏ, hơi nhỏ, trung bình, hơi to, to).
- Hát với tốc độ khác nhau (chậm, hơi chậm, trung bình, hơi nhanh, nhanh).

Các bước dạy hát bè

- Dạy hát từng bè (từng đoạn hoặc từng phần), giúp HS nắm vững giai điệu. Nếu bè đuôi thì không cần tập riêng, vì giai điệu giống bè chính.
- Luyện tập riêng từng bè, giúp HS hát vững bè.
- Ghép các bè; điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

2. Nghe nhạc

Nghe nhạc là một hoạt động phổ biến và có vai trò quan trọng trong giáo dục âm nhạc. Nghe nhạc không chỉ được tích hợp ở các mạch nội dung: Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc, mà còn là một mạch nội dung dạy học riêng biệt. GV không nên cho HS nghe nhạc một cách thụ động mà cần hướng dẫn các em hoà nhập, cảm thụ âm nhạc một cách tích cực thông qua các hoạt động như: vận động cơ thể, gõ đệm, tưởng tượng và sáng tạo,...

Quy trình dạy học nghe nhạc

- Bước 1: Giới thiệu bản nhạc và nêu những yêu cầu khi nghe nhạc.
- Bước 2: Nghe nhạc lần thứ nhất (có thể kết hợp các hoạt động).
- Bước 3: Trao đổi, thảo luận về bản nhạc.
- Bước 4: Nghe nhạc lần thứ hai kết hợp các hoạt động.

3. Đọc nhạc

Nội dung đọc nhạc được dạy ngay từ lớp 1 nhưng phương pháp dạy học nội dung này ở bậc tiểu học và bậc trung học cơ sở có sự khác nhau.

3.1. Giới thiệu một vài phương pháp dạy học đọc nhạc ở tiểu học

- *Nốt nhạc hình tượng* (tiếng Anh: iconic/graphic notation) là các nốt nhạc được biểu thị bằng hình ảnh tượng trưng, nhằm thu hút thị giác, giúp HS dễ nhớ, dễ học. Ví dụ: hình ảnh quả táo tượng trưng cho nốt đen, hình ảnh quả táo bỏ đôi tượng trưng cho nốt móc đơn,...
- *Đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay* (tiếng Anh: reading music with hand signs) là phương pháp đọc nhạc mà các nốt nhạc được kí hiệu bằng các tư thế khác nhau của bàn tay. Phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay (còn gọi là phương pháp Kodály) do nhà giáo dục âm nhạc Zoltan Kodály (1882 – 1967) người Hungary đề xuất nhằm “đơn giản hoá” việc đọc nhạc cho mọi đối tượng. Phương pháp này đặc biệt hữu ích đối với những người mới làm quen với việc đọc nhạc.

Ý tưởng đề xuất đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay là mỗi một âm trong hệ thống 7 nốt nhạc sẽ tương ứng với một kí hiệu (tư thế) của bàn tay để người học có thể vừa đọc nhạc vừa dùng tay của mình thể hiện các kí hiệu đó. Các kí hiệu bàn tay

có vị trí cao thấp khác nhau tùy thuộc cao độ của các nốt. Việc thực hiện các kí hiệu bàn tay trong khi đọc nhạc có tác dụng trợ giúp về mặt trực quan cho HS. Các em sẽ liên hệ mỗi nốt nhạc không chỉ với một cao độ cần nhớ mà còn cả với một tư thế chuyển động tay cụ thể, được thực hiện ở một vị trí cụ thể.

Đô – Tư thế: nắm đấm với lòng bàn tay úp xuống. – Vị trí: ở ngang thắt lưng.	
Rê – Tư thế: bàn tay phẳng, lòng bàn tay úp xuống, các ngón tay khép lại và xiên chéo lên tạo một góc 45^0 với mặt đất. – Vị trí: cổ tay ở ngang thắt lưng.	
Mi – Tư thế: bàn tay phẳng để song song với mặt đất, lòng bàn tay úp xuống. – Vị trí: ở ngang bụng (phía trên thắt lưng).	
Pha – Tư thế: tạo một nắm tay lỏng lẻo với bốn ngón tay, lòng bàn tay hướng xuống dưới, ngón tay cái dang ra và hướng xuống dưới, gần như vuông góc với phần còn lại của bàn tay. – Vị trí: ở phía dưới ngực.	

Son – Tư thế: bàn tay phẳng, lòng bàn tay hướng về phía ngực. – Vị trí: ở ngang ngực.	
La – Tư thế: bàn tay cong nhẹ nhàng, lòng bàn tay và đầu ngón tay hướng xuống mặt đất như rủ xuống. – Vị trí: ở ngang cằm.	
Si – Tư thế: nắm tay lỏng lẻo, ngón trỏ chỉ lên phía trên tạo một góc 45° với trần nhà. – Vị trí: ở ngang mũi.	
Đô (cao) – Tư thế giống nốt Đô. – Vị trí: ở ngang tai.	

3.2. Phương pháp dạy học đọc nhạc ở trung học cơ sở

Ở bậc trung học cơ sở, HS sẽ học đọc nhạc theo các kí hiệu ghi trên khuôn nhạc. Tuy nhiên, GV có thể kết hợp sử dụng phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay trong tiến trình dạy học. Ví dụ: sử dụng kí hiệu bàn tay để giúp HS làm quen với giai điệu của bài trước khi yêu cầu các em nhìn vào bản nhạc để đọc; sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn HS đọc gam, đọc hợp âm rải, đọc quãng, hoặc đọc những chỗ khó về cao độ,...

Quy trình dạy học đọc nhạc

- Bước 1: Giới thiệu bài đọc nhạc.
- Bước 2: Tìm hiểu bài đọc nhạc.
- Bước 3: Luyện tập tiết tấu.
- Bước 4: Luyện tập cao độ.
- Bước 5: Đọc nhạc từng câu.
- Bước 6: Đọc nhạc cả bài.
- Bước 7: Củng cố, kiểm tra.

Quy trình dạy học đọc nhạc không phải là một quy trình bó buộc cứng nhắc, GV có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với nội dung, yêu cầu của bài học hoặc phù hợp với trình độ của HS. Ví dụ: nếu tiết tấu của bài đọc nhạc gồm những âm hình tiết tấu HS đã thực hành thành thạo thì có thể bỏ qua bước 3 hoặc có thể thay đổi lại trình tự của 4 bước đầu tiên;...

Các bước dạy học đọc nhạc có bè

- Dạy đọc nhạc từng bè, giúp HS nắm vững giai điệu. Nếu bè đuổi thì không cần tập riêng, vì giai điệu giống bè chính.
- Luyện tập riêng từng bè, giúp HS đọc nhạc vững bè.
- Ghép các bè, điều chỉnh âm lượng để tạo nên sự hài hoà.

4. Nhạc cụ

Nội dung nhạc cụ sẽ làm bối cảnh học tập môn Âm nhạc trở nên đa dạng hơn, đồng thời giảm bớt lí thuyết, tăng cường thực hành và nâng cao tính ứng dụng. Ở lớp 6, HS sẽ học các loại nhạc cụ chơi tiết tấu, giai điệu và hoà âm.

4.1. Nhạc cụ chơi tiết tấu

Nhạc cụ chơi tiết tấu được dạy đại trà cho tất cả HS. Các trường sẽ dạy bằng nhạc cụ gõ Việt Nam (trống nhỏ, thanh phách, song loan, nhạc cụ gõ phổ biến ở địa phương,...), nhạc cụ gõ nước ngoài (tambourine, triangle, bell, maracas, wood guiro,...), body percussion (động tác cơ thể) hoặc nhạc cụ gõ tự làm.

Quy trình dạy học nhạc cụ chơi tiết tấu

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Theo dõi GV làm mẫu.
- Bước 3: Luyện tập các mẫu tiết tấu.
- Bước 4: Tập đệm cho bài hát; hoặc ghép với bè nhạc cụ khác (nếu là bài hoà tấu).
- Bước 5: Trình bày hoặc biểu diễn.

Hướng dẫn chơi tiết tấu bằng body percussion

Body percussion là cách sử dụng cơ thể như một loại nhạc cụ chơi tiết tấu. Trong SGK Âm nhạc 6, body percussion được gọi là động tác cơ thể.

Body percussion có bốn động tác chủ yếu: giậm chân, vỗ lên đùi, vỗ tay và búng ngón tay. Cùng một động tác có thể phát ra những âm sắc khác nhau bằng cách thay đổi kĩ thuật hoặc vị trí vỗ. Ví dụ: giậm cả bàn chân, giậm mũi chân, giậm gót chân; vỗ tay ở các vị trí khác nhau, vỗ tay với lòng bàn tay khum;...



Body percussion là nhạc cụ dễ sử dụng và cũng là nhạc cụ duy nhất mà mỗi HS đều sở hữu, vì thế dạy body percussion trong các trường học sẽ rất phù hợp và có tính khả thi cao. Chơi body percussion chính là một biện pháp hữu hiệu để rèn luyện và nâng cao những kĩ năng về nhịp điệu cho HS.

Cũng như các loại nhạc cụ khác, body percussion có thể được chơi theo lối độc tấu, hoà tấu, hoặc đệm cho hát. Ngoài ra, body percussion còn được sử dụng trong các hoạt động, trò chơi cảm thụ âm nhạc.

Đối với HS mới bắt đầu luyện tập chơi body percussion, GV chỉ nên hướng dẫn những âm hình tiết tấu ngắn, đơn giản và có thể ứng dụng đệm ngay cho bài hát để tạo hứng thú học tập.

Để soạn phần đệm cho body percussion, đầu tiên phải tìm được một âm hình tiết tấu phù hợp với tính chất và nhịp điệu của bài hát. Tiếp theo sẽ lựa chọn các động tác thích hợp (giậm chân, vỗ tay, búng ngón tay,...) để thể hiện âm hình tiết tấu đó. Các động tác vừa sắp xếp theo một thứ tự thuận tiện, dễ chơi, dễ nhớ, vừa tạo ra chuỗi âm thanh có sự pha trộn âm sắc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát.

Một âm hình tiết tấu có thể được sử dụng để đệm cho nhiều bài hát khác nhau và âm hình đó còn có thể được chơi bằng nhiều chuỗi động tác khác nhau. Ngược lại, một bài hát cũng có thể được đệm bằng nhiều âm hình tiết tấu khác nhau. Vì vậy, khi HS đã bắt đầu thành thạo chơi body percussion, để làm cho phần đệm bài hát thêm đa dạng, GV nên hướng dẫn các em sử dụng kết hợp hai hoặc ba âm hình tiết tấu hoặc dùng một âm hình tiết tấu nhưng có sự thay đổi các động tác chơi. Sự thay đổi này có thể theo lối đều đặn luân phiên nhau hoặc đoạn nhạc thứ nhất dùng mẫu đệm này, đoạn nhạc thứ hai dùng mẫu đệm khác; lần hát thứ nhất dùng mẫu đệm này, lần hát nhắc lại dùng mẫu đệm khác;...

Phương pháp dạy body percussion phổ biến nhất là GV làm mẫu rồi hướng dẫn HS luyện tập nhiều lần. Lúc đầu có thể thực hiện với tốc độ chậm, sau đó sẽ nâng tốc độ lên theo đúng yêu cầu của bài.

- Bước 1: GV giới thiệu và hướng dẫn những kỹ thuật (động tác) có trong bài luyện tập mà HS chưa biết.
- Bước 2: GV làm mẫu hai hoặc ba lần, HS quan sát. Nếu thấy cần thiết, GV sẽ thực hiện chậm kết hợp phân tích từng động tác.
- Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập theo một trong những cách dưới đây:
 - + Cách 1: Đối với những âm hình tiết tấu đơn giản, dễ thực hiện, HS sẽ vừa quan sát vừa thực hiện theo động tác của GV.
 - + Cách 2: Lúc đầu thực hiện bài luyện tập chỉ bằng một động tác duy nhất (ví dụ: vỗ tay), đến khi thành thạo mới thực hiện theo đúng các động tác của bài.
 - + Cách 3: Lúc đầu lược bớt nốt ở những chỗ khó để tập, đến khi thành thạo mới thực hiện đầy đủ tất cả các nốt.

Trong lúc tập luyện, để giúp HS không thực hiện nhầm động tác, GV có thể dùng chính tên các động tác làm khẩu lệnh, ví dụ: “Giậm – giậm – vỗ tay – búng ngón”,...

Đối với những bài luyện tập dài, nên chia thành từng âm hình ngắn để tập, sau đó mới kết nối lại với nhau.

4.2. Nhạc cụ chơi giai điệu

Nhạc cụ chơi giai điệu sẽ được dạy ở những trường có đủ điều kiện về phương tiện dạy học, năng lực của GV,... Nhà trường có thể lựa chọn dạy bằng nhạc cụ Việt Nam (sáo trúc, đàn t' rưng, nhạc cụ chơi giai điệu phổ biến ở địa phương,...) hoặc bằng nhạc cụ nước ngoài (kèn phím, recorder, ukulele,...).

Quy trình dạy học nhạc cụ chơi giai điệu

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Khởi động, luyện ngón.
- Bước 3: Theo dõi GV chơi mẫu.
- Bước 4: Tập chơi từng mẫu âm, nét nhạc.
- Bước 5: Tập chơi cả bài.
- Bước 6: Ghép với bè hát hoặc ghép với bè nhạc cụ khác (nếu là bài hoà tấu).
- Bước 7: Trình diễn.

Khi áp dụng quy trình, có thể linh hoạt thay đổi trình tự 3 bước đầu tiên.

4.3. Nhạc cụ chơi hoà âm

Cũng như nhạc cụ chơi giai điệu, nhạc cụ chơi hoà âm sẽ được dạy ở những trường có đủ điều kiện về phương tiện dạy học, năng lực của GV,... Nhà trường có thể lựa chọn dạy bằng các nhạc cụ như: kèn phím, ukulele, guitar, keyboard,...

Quy trình dạy học nhạc cụ chơi hoà âm

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Khởi động, luyện ngón.
- Bước 3: Theo dõi GV chơi mẫu.
- Bước 4: Tập bấm và chuyển hợp âm.
- Bước 5: Tập đệm từng câu.
- Bước 6: Tập đệm cả bài.
- Bước 7: Trình diễn.

5. Lí thuyết âm nhạc

Lí thuyết âm nhạc không nên học tách biệt mà cần tích hợp trong các nội dung: Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc. HS sẽ tiếp cận lí thuyết thông qua trải nghiệm thực hành. GV nên sử dụng các câu hỏi gợi mở để hướng dẫn HS vận dụng những kiến thức đã biết khi tìm hiểu, khám phá những kiến thức mới. Mặt khác, phải hết sức tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức. Mục tiêu chủ yếu là HS nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,...

Việc dạy lí thuyết âm nhạc thông qua trải nghiệm thực hành có những điểm khác biệt so với cách dạy trước đây. Có những kí hiệu âm nhạc tuy xuất hiện trong bản nhạc của bài học nhưng có thể GV chưa cần giải thích ngay cho HS hiểu cặn kẽ về kí hiệu đó. Ví dụ: GV hướng dẫn HS đọc nhạc, chơi nhạc cụ mà chưa cần giải thích ngay cho các em biết chùm ba là gì, hợp âm G7 là gì, nhịp $\frac{2}{2}$ là loại nhịp như thế nào... Dạy về giọng hoặc các hợp âm cũng vậy, không nhất thiết phải giới thiệu cho HS cùng một lúc tất cả các giọng, tất cả các hợp âm; sau khi HS đã thực hành, bản nhạc viết ở giọng gì, đệm bằng những hợp âm nào thì GV sẽ chỉ giới thiệu về giọng đó và những hợp âm đó mà thôi.

Quy trình dạy học lí thuyết âm nhạc

- Bước 1: HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát, nghe) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.
- Bước 2: Đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức.
- Bước 3: Tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.
- Bước 4: Củng cố, kiểm tra (HS nhận biết hoặc thực hành kiến thức mới học ở một vài ví dụ khác).

6. Thường thức âm nhạc

Ở lớp 6, HS sẽ học bốn dạng bài là: Tìm hiểu nhạc cụ; Tác giả và tác phẩm; Hình thức biểu diễn; Âm nhạc và đời sống.

6.1. Tìm hiểu nhạc cụ

HS lớp 6 tìm hiểu các loại nhạc cụ chỉ ở mức độ đơn giản. Các em sẽ được

giới thiệu về tên gọi và một vài đặc điểm của nhạc cụ, quan sát hình ảnh của nhạc cụ, quan sát động tác chơi nhạc cụ, nghe âm sắc của nhạc cụ.

Quy trình dạy học nội dung tìm hiểu nhạc cụ

- Bước 1: Giới thiệu tên, hình dáng, đặc điểm của nhạc cụ.
- Bước 2: Nghe âm sắc.
- Bước 3: Cùng cố.

Trong ba bước trên, bước 1 và 2 có thể hoán đổi thứ tự cho nhau.

Để dạy tốt nội dung tìm hiểu nhạc cụ, GV cần chuẩn bị các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, âm thanh, video, nếu có nhạc cụ thật thì rất tốt. Những thông tin về nhạc cụ không nên dài dòng mà phải ngắn gọn, súc tích. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Đối với những nhạc cụ có tên được ghi bằng tiếng nước ngoài như guitar, accordion, GV nên hướng dẫn HS phát âm cho chuẩn. Ở bước cùng cố, GV sẽ tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm để HS tập nhận biết nhạc cụ thông qua âm thanh, hình ảnh, động tác chơi,...

6.2. Tác giả và tác phẩm

Quy trình dạy học nội dung tác giả và tác phẩm

- Bước 1: Giới thiệu đôi nét về tác giả: sự nghiệp âm nhạc, các tác phẩm tiêu biểu, các giải thưởng,...
- Bước 2: Minh hoạ bằng tác phẩm âm nhạc.

Để dạy tốt nội dung giới thiệu tác giả và tác phẩm, GV cần chuẩn bị các tư liệu minh hoạ: tranh ảnh, âm thanh, video. Những thông tin về tác giả không nên dài dòng mà phải ngắn gọn, súc tích. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức.

Không nên yêu cầu HS ghi nhớ năm sinh hay quê quán của tác giả. Điều các em cần nhớ là những đóng góp của tác giả cho nền âm nhạc thế giới hoặc Việt Nam. Mặt khác, GV cần cho HS nghe một vài trích đoạn các tác phẩm tiêu biểu để các em cảm nhận những nét đặc trưng trong sáng tác của nhạc sĩ. GV nên tổ chức cho HS nghe các trích đoạn kết hợp với vận động, gõ đệm hoặc hát theo,...

6.3. Hình thức biểu diễn

Quy trình dạy học nội dung hình thức biểu diễn

- Bước 1: Giới thiệu tên, đặc điểm của hình thức biểu diễn.
- Bước 2: Minh hoạ hình thức biểu diễn.
- Bước 3: Cùng cố.

Trong ba bước trên, bước 1 và 2 có thể hoán đổi thứ tự cho nhau.

Để chuẩn bị cho tiết dạy có nội dung hình thức biểu diễn, GV cần sưu tầm các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, âm thanh, video và nếu có những tiết mục minh hoạ do GV hoặc HS trình diễn thì bài học sẽ rất sinh động. Những

kiến thức về các hình thức biểu diễn truyền đạt cho HS chỉ nên ở dạng thông tin ngắn gọn. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Ở bước củng cố, GV sẽ tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm để HS tập nhận biết các hình thức biểu diễn thông qua âm thanh, hình ảnh,...

6.4. Âm nhạc và đời sống

Quy trình dạy học nội dung âm nhạc và đời sống

- Bước 1: Giới thiệu khái quát về kiến thức.
- Bước 2: Tìm hiểu nội dung, đặc điểm của kiến thức.
- Bước 3: Minh hoạ bằng tác phẩm âm nhạc.

Để chuẩn bị cho tiết dạy có nội dung âm nhạc và đời sống, GV cần sưu tầm các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, âm thanh, video và nếu có những tiết mục minh hoạ do GV hoặc HS trình diễn thì bài học sẽ rất sinh động. Những kiến thức về âm nhạc và đời sống truyền đạt cho HS chỉ nên ở dạng thông tin ngắn gọn. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Nên tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm bằng âm thanh, hình ảnh,... để giúp HS củng cố, tập nhận biết các kiến thức mới được học.

7. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

- Thường xuyên đánh giá kĩ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) của HS thông qua các hình thức như: cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,...
- Đánh giá sự kết hợp, vận dụng các kĩ năng. Ví dụ: hát kết hợp với gõ đệm, chơi nhạc cụ, vận động, biểu diễn,...
- Khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng về kết quả học tập.
- Với một số HS có năng lực âm nhạc chưa tốt, nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

Chủ đề 1: EM YÊU ÂM NHẠC

- Hát: *Em yêu giờ học hát.*
- Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng; *Bài đọc nhạc số 1.*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Hoà tấu.
- Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.
- Thường thức âm nhạc: Hát bè.
- Trải nghiệm và khám phá: Tạo âm thanh minh hoạ cho các thuộc tính của âm thanh; Nói theo âm hình tiết tấu rồi hát với cao độ tùy ý.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Em yêu giờ học hát*; biết hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động.
- Đọc nhạc đúng cao độ gam Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 1*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp.
- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Em yêu giờ học hát*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Biết được các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.
- Nêu được đặc điểm và tác dụng của hát bè; nhận biết được một số hình thức hát bè đơn giản.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Có ý thức học tốt môn Âm nhạc; tích cực tham gia hoạt động âm nhạc.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* *Chuẩn bị của GV*

- Đàn phím điện tử.
- Đàn và hát thuần thục bài *Em yêu giờ học hát.*
- Biên soạn một vài mẫu luyện tập gam Đô trưởng.

- Chơi thuần thục các bè của bài hoà tấu.
- Tư liệu minh hoạ nội dung hát bè.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

*** Chuẩn bị của HS**

Nhạc cụ gõ và nhạc cụ giai điệu (kèn phím, recorder,...).

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Em yêu giờ học hát</i> – Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc – Trải nghiệm và khám phá
2	– Luyện đọc gam Đô trưởng; <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Ôn tập bài hát <i>Em yêu giờ học hát</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể
3	– Hoà tấu nhạc cụ – Hát bè – Trải nghiệm và khám phá
4	– Ôn tập <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Em yêu giờ học hát</i>

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Hát: *Em yêu giờ học hát* (khoảng 28 – 30 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Âm nhạc là ngôn ngữ của trái tim, là sợi dây gắn kết con người. Nội dung bài hát Em yêu giờ học hát thể hiện cảm xúc dạt dào, niềm vui của tuổi thơ khi được hoà mình cùng điệu nhạc, lời ca. Tác giả bài hát là nhà giáo Đinh Viễn.

Thông tin dành cho GV: *Đinh Viễn là một nhà giáo công tác trong ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh. Ông sáng tác khá nhiều ca khúc cho thiếu nhi, trong đó bài Em yêu giờ học hát được phổ biến rộng rãi nhất.*

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

- GV dạy HS hát từng câu của lời 1, ghép nối các câu theo lời “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4;...

+ Câu 1: *Đố Son ... Lá Son.*

+ Câu 2: *Giọng em ... mi vàng.*

+ Câu 3: *Một điệu ... cho đời.*

+ Câu 4: *Một điệu ... vui cười.*

+ Câu 5: *Này nhạc ... cánh em.*

+ Câu 6: *Này lời ... thắm xinh.*

+ Câu 7: *Này nhạc ... cho em.*

+ Câu 8: *Hát mãi ... nhạc vui.*

+ Câu kết: *Mí Mí ... Sì Đô.*

Đoạn 1

Đoạn 2

- GV lưu ý HS những câu hát có tiết tấu giống nhau.
- GV đàn theo giai điệu để HS tập hát lời 2.
- GV hướng dẫn cho HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc (khoảng 8 – 10 phút)

- GV sử dụng nhạc cụ thể hiện ví dụ minh họa cho từng thuộc tính: cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc.
- GV đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức.
- GV bổ sung ý kiến và chốt kiến thức.
- GV đàn cho HS nghe giai điệu bài *Em yêu giờ học hát*; các câu nhạc được chơi to, nhỏ khác nhau, với âm sắc nhạc cụ khác nhau.
- GV tạo ra âm thanh bằng những cách như: vò tờ giấy, giậm chân, vỗ tay lên mặt bàn,... rồi yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Các âm thanh các em vừa nghe có thuộc tính nào không xác định được một cách rõ ràng?

3. Trải nghiệm và khám phá: Tạo âm thanh minh họa cho các thuộc tính của âm thanh (khoảng 4 – 5 phút)

- GV nêu yêu cầu rồi cho HS hoạt động theo nhóm.
 - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Đọc nhạc (khoảng 20 – 21 phút)

a) Luyện đọc gam Đô trưởng

GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống theo các mẫu âm khác nhau. Tham khảo các mẫu âm dưới đây:



b) Bài đọc nhạc số 1

- GV giới thiệu *Bài đọc nhạc số 1*.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 1*: Có những cao độ và trường độ nào? Có mấy nét nhạc? So sánh tiết tấu các nét nhạc.
- GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:



- GV hướng dẫn HS đọc từng nét nhạc kết hợp gõ phách, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau (bài đọc nhạc có 2 nét nhạc, mỗi nét nhạc gồm 4 ô nhịp).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

2. Ôn tập bài hát: *Em yêu giờ học hát* (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo hai hình thức trình bày bài hát dưới đây:

Hát bè đuôi ở đoạn hai



Hát đối đáp

Lời 1:

Hai nhóm cùng hát: *Đố Sơn ... vui cười.*

Nhóm 1: *Này nhạc ... nhạc vui.*

Nhóm 2: *Này nhạc ... đời vui.*

Hai nhóm cùng hát: *Mí Mí ... Sì Đô.*

Lời 2: tương tự như hát lời 1.

– GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp.

3. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 10 – 12 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

– GV yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu kết hợp vỗ tay: đen – đen – đen – lặng, đen – đen – đen – lặng.

– GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với thanh phách và trống con.

- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với động tác cơ thể.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát Em yêu giờ học hát

– GV đệm mẫu câu hát đầu tiên rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.

- GV yêu cầu HS trình diễn theo nhóm, cặp, cá nhân (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Nhạc cụ: Hoà tấu (khoảng 18 – 20 phút)

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm để chơi phần bè của mình.

- GV chơi mẫu từng bè nhạc cụ (giai điệu, gõ đệm), HS chú ý quan sát.

– GV hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. Tham khảo gợi ý ngón bấm cho kèn phím dưới đây:



– GV yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình.

- GV hướng dẫn các bè ghép với nhau từng nét nhạc.

- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm, cặp.

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ giai điệu có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

- + Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...
- + Đọc nhạc hai bè theo các ví dụ về hát bè đuôi và hát bè hoà âm ở nội dung thường thức âm nhạc.
- + Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

2. Thường thức âm nhạc: Hát bè (khoảng 14 – 15 phút)

- GV cho HS xem trích đoạn các tiết mục biểu diễn hát bè.
- GV yêu cầu HS quan sát 3 ví dụ hát bè trong SGK. Nếu có điều kiện thì hướng dẫn HS hát 3 ví dụ đó.
- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Những hình thức biểu diễn hát nào có thể hát bè? Bè chính có nhiệm vụ gì? Bè phụ có nhiệm vụ gì? Hát bè tạo ra những âm thanh như thế nào? Nhận xét về cách hát bè ở 3 ví dụ trong sách giáo khoa, sau đó xác định bè nào là bè chính.

- GV nhận xét phần trả lời của HS và chốt kiến thức.

Trong nghệ thuật biểu diễn ca hát, hát bè là hình thức trình diễn có tính nghệ thuật cao. Các hình thức hát từ hai người trở lên (song ca, tốp ca, đồng ca, hợp xướng) đều có thể hát bè. Khi hát bè có bè chính và bè phụ, bè chính hát giai điệu của bài hát, bè phụ phụ hoạ, hỗ trợ cho bè chính. Mỗi bè tuy có sự độc lập nhất định nhưng phải kết hợp hoà quyện với nhau để tạo ra âm thanh đầy đặn và giàu màu sắc. Có hai dạng hát bè cơ bản là hát bè hoà âm và hát bè phức điệu với các cách tổ chức khác nhau.

- + *Hát bè hoà âm (ví dụ 1, SGK trang 8): các bè hát cùng thời điểm, cùng lời ca, cùng tiết tấu, nhưng khác cao độ.*
- + *Hát bè đuôi (ví dụ 2, SGK trang 9): các bè hát cùng lời ca và giai điệu, nhưng bè hát trước, bè hát sau (đây là hình thức hát bè phức điệu đơn giản nhất).*
- + *Hát bè phức điệu (ví dụ 3, SGK trang 9): các bè hát khác nhau về lời ca, tiết tấu và cao độ.*
- GV cho HS xem thêm một số clip minh hoạ khác hoặc yêu cầu HS trình diễn các tiết mục hát bè.

3. Trải nghiệm và khám phá: Nói theo âm hình tiết tấu rồi hát với cao độ tuỳ ý (khoảng 8 – 10 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu một câu, sau đó cho HS hoạt động theo nhóm.

Tham khảo một số mẫu dưới đây:



– GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc (khoảng 9 – 10 phút)

a) Luyện đọc gam Đô trưởng

GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi hướng dẫn cho HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống theo các mẫu âm đã luyện tập ở Tiết 2.

b) Bài đọc nhạc số 1

- GV yêu cầu HS ôn luyện theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu HS đọc nhạc kết hợp gõ phách. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 14 – 15 phút)

a) Hoà tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện các bè theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).
- GV yêu cầu các bè hoà tấu.
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các bè khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV yêu cầu HS trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm, cặp.

b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng thanh phách và trống con một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Em yêu giờ học hát* (có thể vừa hát

vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng động tác cơ thể một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Em yêu giờ học hát* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS sáng tạo các động tác cơ thể khác nhau để thể hiện âm hình tiết tấu và đệm cho bài hát (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: ***Em yêu giờ học hát*** (khoảng 18 – 20 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
 - GV yêu cầu các nhóm ôn luyện theo các hình thức hát bè đuôi và hát đối đáp.
 - GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát bè đuôi, hát đối đáp,...
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 1 và nhận xét giờ học.

Chủ đề 2: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

- Hát: *Lí cây đa*.
- Nghe nhạc: *Việt Nam quê hương tôi*.
- Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ đen chấm đôi; *Bài đọc nhạc số 2*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Hoà tấu.
- Lí thuyết âm nhạc: Kí hiệu 7 bậc âm cơ bản bằng hệ thống chữ cái Latin.
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu bằng ngôn ngữ hoặc nhạc cụ gõ đệm cho bài hát; Hát theo cách riêng của mình.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Lí cây đa*; biết hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động; bước đầu biết biểu diễn bài hát.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Việt Nam quê hương tôi*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc đúng trường độ đen chấm đôi; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 2*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp.

- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Lí cây đa*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Biết được kí hiệu 7 bậc âm cơ bản bằng hệ thống chữ cái Latin.
- Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Đỗ Nhuận; kể được tên một vài tác phẩm tiêu biểu của nhạc sĩ.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Biết yêu quý, trân trọng nền âm nhạc dân tộc Việt Nam; tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Đàn và hát thuần thục bài *Lí cây đa*.
- Chơi thuần thục các bè của bài hoà tấu.
- Tập audio hoặc video tác phẩm *Việt Nam quê hương tôi*, các tư liệu khác về nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

Nhạc cụ gõ và nhạc cụ giai điệu (kèn phím, recorder,...).

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Lí cây đa</i> – Kí hiệu 7 bậc âm cơ bản bằng hệ thống chữ cái Latin – Trải nghiệm và khám phá
2	– Ôn tập bài hát <i>Lí cây đa</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể – Nghe bài hát <i>Việt Nam quê hương tôi</i>; Nhạc sĩ Đỗ Nhuận
3	– Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ đen chấm đôi; <i>Bài đọc nhạc số 2</i> – Hoà tấu nhạc cụ – Trải nghiệm và khám phá
4	– Ôn tập <i>Bài đọc nhạc số 2</i> – Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Lí cây đa</i>

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Hát: *Lí cây đa* (khoảng 25 – 28 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, xuất xứ và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Dân ca Quan họ là thể loại hát giao duyên đặc sắc của vùng Kinh Bắc xưa (hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang ngày nay). Các “liền anh” và “liền chị” hát đối đáp cùng nhau trong cuộc hát có thể diễn ra từ ngày này sang ngày khác. Cho đến nay, người ta đã sưu tầm được trên 200 làn điệu Quan họ. Nhiều bài dân ca Quan họ được phổ biến rộng rãi như: Trống cơm, Qua cầu gió bay, Người ở đừng về, Lí cây đa, Hoa thơm bướm lượn,...

Năm 2009, dân ca Quan họ Bắc Ninh đã được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.

Lí cây đa là một trong những bài dân ca Quan họ quen thuộc. Lời ca của bài được hình thành từ các câu thơ:

“Trèo lên quán dốc

Ngồi gốc cây đa

Cho đôi mình gặp

Xem hội đêm rằm...”

Với sắc thái vui tươi, dí dỏm, bài hát đã gợi lên không khí náo nức của những ngày hội làng.

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.
- GV dạy HS hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4 và câu hát 5.
- + Câu 1: *Trèo lên ... cây đa*
- + Câu 2: *rằng tôi ... cây đa.*
- + Câu 3: *Ai đem ... tình rằng*
- + Câu 4: *cho đôi ... hôm rằm*
- + Câu 5: *rằng tôi ... cây đa.*
- GV lưu ý HS những tiếng hát có luyện.
- GV hướng dẫn cho HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện sắc thái vui tươi, dí dỏm.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Lí thuyết âm nhạc: Kí hiệu 7 bậc âm cơ bản bằng hệ thống chữ cái Latin (khoảng 5 – 7 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc cao độ của 7 bậc âm cơ bản đi lên và đi xuống.
- GV giới thiệu hệ thống chữ cái Latin được dùng để kí hiệu 7 bậc âm cơ bản. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Trong âm nhạc, âm La (440 Hz) được lấy làm âm chuẩn để lên dây cho các loại đàn. Vì vậy, âm La có kí hiệu là A – kí hiệu đầu tiên trong bảng chữ cái. Âm Si kế tiếp có kí hiệu là B; tiếp theo nữa là âm Đô có kí hiệu là C;... Một vài nước như Nga, Đức, ... lại kí hiệu âm Si bằng chữ H.

- GV yêu cầu HS làm một vài bài tập củng cố kiến thức. Tham khảo các dạng bài tập dưới đây:
 - + Cho trước nốt nhạc, yêu cầu ghi chữ cái Latin tương ứng.
 - + Cho trước chữ cái Latin, yêu cầu ghi tên nốt nhạc tương ứng.
 - + Đàn cao độ của 7 bậc âm cơ bản, yêu cầu nói tên nốt nhạc và chữ cái Latin tương ứng.
- GV giới thiệu hệ thống chữ cái Latin còn được dùng để kí hiệu các hợp âm.

3. Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu bằng ngôn ngữ hoặc nhạc cụ gõ đệm cho bài hát (khoảng 8 – 10 phút)

- GV hướng dẫn HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng ngôn ngữ và bằng nhạc cụ gõ.
 - GV yêu cầu HS luyện tập theo nhóm: một vài HS thể hiện âm hình tiết tấu đệm cho các HS khác hát bài *Lí cây đa*.
 - GV yêu cầu các nhóm thể hiện kết quả luyện tập.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập bài hát: *Lí cây đa* (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái vui tươi, dí dỏm. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo hai hình thức trình bày bài hát dưới đây:

Hát xướng – xô

Xướng: Trèo lên quán dốc ngòi gốc ơ a cây đa

Xô: rằng tôi lí ơ a cây đa rằng tôi lời ơ a cây đa.

Xướng: Ai đem a tình tính tang tình rằng cho đôi mình gặp xem hội cái đêm hôm rằm

Xô: rằng tôi lí ơ a cây đa rằng tôi lời ơ a cây đa.

Hát đối đáp nam – nữ

Hát lần một:

Bè nữ: Trèo lên quán dốc ngòi gốc ơ a cây đa rằng tôi lí ơ a cây đa rằng tôi lời ơ a cây đa.

Bè nam: Ai đem a tình tính tang tình rằng cho đôi mình gặp xem hội cái đêm hôm rằm rằng tôi lí ơ a cây đa rằng tôi lời ơ a cây đa.

Hát lần hai: hai bè cùng hát.

– GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp.

2. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 10 – 11 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

- GV yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu kết hợp vỗ tay: đen – đơn đơn – đen – lặng, đen – đơn đơn – đen – lặng.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với thanh phách và trống con.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với động tác cơ thể.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát Lí cây đa

- GV đệm mẫu câu hát đầu tiên rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.
- GV yêu cầu HS trình diễn theo nhóm, cặp, cá nhân (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

3. Nghe nhạc: Việt Nam quê hương tôi (khoảng 8 – 10 phút)

- GV giới thiệu tên tác phẩm, tác giả và những yêu cầu khi nghe nhạc.
- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ nhất.
- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Vì sao có thể nói bài hát Việt Nam quê hương tôi như một bức tranh tuyệt đẹp về quê hương đất nước? Lời của bài hát đã vẽ nên khung cảnh những vùng miền nào của đất nước? Sức mạnh của dân tộc Việt Nam được tượng trưng qua hình ảnh nhân vật nào trong bài hát? Em thích nhất câu hát nào, vì sao? Giai điệu của bài hát có tính chất âm nhạc như thế nào? Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.

- GV nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu tác phẩm. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Bài hát Việt Nam quê hương tôi như là một bức tranh tuyệt đẹp về quê hương đất nước. Giai điệu của bài hát mượt mà, tha thiết rất gần gũi với tâm hồn mỗi con người Việt Nam. Qua lời ca, hình ảnh Tổ quốc hiện lên vô cùng giản dị, thân thuộc và thanh bình. Đó là những hình ảnh tiêu biểu cho làng quê Việt Nam: rừng phi lao bên bờ biển xanh, đồi chè vùng trung du, cánh đồng lúa thẳng cánh cò bay, lũy tre làng, rừng dừa xanh ngắt ngàn, ... Cùng với cảnh vật các vùng miền là hình ảnh những con người Việt Nam dung dị và kiêu hãnh: em bé còn trong nôi – mầm sống đang lớn dần trong tiếng ru hời của mẹ, người thiếu nữ xinh tươi dạt dào sức sống, chàng trai trẻ tượng trưng cho sức mạnh của dân tộc Việt Nam. Với giai điệu được đẩy lên cao trào ở câu hát cuối cùng, tác giả như muốn khẳng định một tương lai tươi sáng, một sức sống mãnh liệt và trường tồn của đất nước.

- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ hai, kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

4. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS xem hình ảnh nhạc sĩ Đỗ Nhuận, sau đó yêu cầu các em trả lời một vài câu hỏi. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Em có biết tác phẩm nào của nhạc sĩ Đỗ Nhuận không? Tên của tác phẩm là gì? Nội dung tác phẩm nói về điều gì? Em có thể hát một câu trong tác phẩm không?

- GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Đỗ Nhuận. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Nhạc sĩ Đỗ Nhuận sinh năm 1922 tại tỉnh Hải Dương. Ông có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc mới Việt Nam và là Tổng thư kí đầu tiên của Hội Nhạc sĩ Việt Nam. Ông sáng tác nhiều thể loại âm nhạc cho nhạc hát, nhạc đàn. Trong lĩnh vực nhạc hát, ông có một số ca khúc nổi tiếng như: Hành quân xa, Chiến thắng Điện Biên, Việt Nam quê hương tôi, ... Đặc biệt là bản trường ca Du kích sông Thao. Các ca khúc của ông mang đậm bản sắc dân tộc, đa dạng về tính chất âm nhạc và có tính nghệ thuật cao. Ông là nhạc sĩ Việt Nam đầu tiên viết nhạc kịch (opera) với vở Cô Sao. Nhạc sĩ Đỗ Nhuận mất năm 1991. Ông được Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật năm 1996.

- GV cho HS nghe một vài trích đoạn các tác phẩm của nhạc sĩ Đỗ Nhuận. Tham khảo các tác phẩm dưới đây:

Hành quân xa

(Trích)

Nhịp đi – Trầm hùng

Nhạc và lời: Đỗ Nhuận



Hành quân xa dẫu qua nhiều gian khổ. Vai vác nặng ta đã đổ mồ hôi.

Du kích sông Thao

(Trích)

Nhạc và lời: Đỗ Nhuận



Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Đọc nhạc (khoảng 18 – 20 phút)

GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống; đọc các nốt trực đi lên và đi xuống: C – E – G – C.

a) Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ đen chấm đôi

GV hướng dẫn HS đọc bài luyện tập gam Đô trưởng theo trường độ đen chấm đôi. Tham khảo các bước dạy dưới đây:

Bước 1



Bước 2



Bước 3



b) Bài đọc nhạc số 2

– GV giới thiệu Bài đọc nhạc số 2.

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 2*: Có những cao độ và trường độ nào? Có mấy nét nhạc?
- GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



- GV hướng dẫn HS đọc từng nét nhạc kết hợp gõ phách, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau (bài đọc nhạc có 4 nét nhạc, mỗi nét nhạc gồm 4 ô nhịp).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Nhạc cụ: Hoà tấu (khoảng 14 – 15 phút)

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm để chơi phần bè của mình.
- GV chơi mẫu từng bè nhạc cụ (giai điệu, gõ đệm).
- GV hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. Tham khảo gợi ý ngón bấm cho kèn phím dưới đây:



- GV yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình.
- GV hướng dẫn các bè ghép với nhau từng nét nhạc.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm, cặp.

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ giai điệu có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

- + Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...
- + Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

3. Trải nghiệm và khám phá: Hát theo cách riêng của mình (khoảng 8 – 10 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu một câu, sau đó cho HS hoạt động theo nhóm.

Tham khảo một số mẫu gợi ý dưới đây:



Đồng quê trải ánh trắng vàng, rập rờn sóng lúa, mênh mang câu hò.



Đồng quê trải ánh trắng vàng, rập rờn sóng lúa, mênh mang câu hò.



Đồng quê trải ánh trắng vàng, rập rờn sóng lúa, mênh mang câu hò.

– GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.

Lưu ý: GV có thể thay thế câu thơ trong SGK bằng những câu thơ viết về địa phương, ví dụ:

*Đường vô xứ Nghệ quanh quanh,
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.*

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc (khoảng 9 – 10 phút)

a) Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ đen chấm đôi

GV sử dụng đàn lẩy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc bài tập trường độ đen chấm đôi.

b) Bài đọc nhạc số 2

- GV yêu cầu HS ôn luyện bài đọc nhạc theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu HS đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 14 – 15 phút)

a) Hoà tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện các bè theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS

- chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).
- GV yêu cầu các bè hoà tấu.
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các bè khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV yêu cầu HS trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm, cặp.

b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng thanh phách và trống con một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Lí cây đa* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng động tác cơ thể một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Lí cây đa* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS sáng tạo các động tác cơ thể khác để thể hiện âm hình tiết tấu và đệm cho bài hát (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: *Lí cây đa* (khoảng 18 – 20 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái vui tươi, dí dỏm. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
 - GV yêu cầu các nhóm ôn luyện theo hình thức hát xướng – xô và hình thức hát đối đáp nam – nữ.
 - GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát xướng – xô, hát đối đáp nam – nữ,...
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 2 và nhận xét giờ học.

Chủ đề 3: BIẾT ƠN THẦY CÔ

- Hát: *Bụi phấn*.
- Đọc nhạc: Luyện đọc quãng 3; *Bài đọc nhạc số 3*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Thế bấm các hợp âm C, F, G trên kèn phím; Thể hiện hợp âm.
- Thường thức âm nhạc: Đàn tranh và đàn đáy; Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ.
- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu theo sơ đồ động tác cơ thể; Hát theo cách riêng của mình.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Bụi phấn*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động.
- Đọc nhạc đúng cao độ các quãng 3 đi lên và đi xuống; đọc đúng cao độ các nốt Si, La nằm ở dòng kẻ phụ bên dưới khuông nhạc; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 3*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp.
- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Bụi phấn*; thể hiện và chuyển được các hợp âm C, F, G trên kèn phím.
- Nêu được tên và các đặc điểm của đàn tranh, đàn đáy; cảm nhận và phân biệt được âm sắc của đàn tranh, đàn đáy.
- Nêu được đôi nét về cuộc đời và những đóng góp cho nền âm nhạc truyền thống Việt Nam của Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Biết kính trọng, ghi nhớ công ơn thầy cô giáo.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Đàn và hát thuần thục bài *Bụi phấn*.
- Tư liệu minh họa nội dung giới thiệu đàn tranh, đàn đáy và giới thiệu Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

Nhạc cụ gõ và nhạc cụ hoà âm (kèn phím,...).

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Bụi phấn</i> – Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ – Trải nghiệm và khám phá
2	– Ôn tập bài hát <i>Bụi phấn</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể – Đàn tranh và đàn đáy – Trải nghiệm và khám phá

3	– Luyện đọc quãng 3; <i>Bài đọc nhạc số 3</i> – Thử bấm các hợp âm C, F, G trên kèn phím – Trải nghiệm và khám phá
4	– Ôn tập <i>Bài đọc nhạc số 3</i> – Ôn tập bài tập hợp âm và bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Bụi phấn</i>

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Hát: *Bụi phấn* (khoảng 25 - 27 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Bụi phấn (Nhạc và lời: Vũ Hoàng – Lê Văn Lộc) là một trong những ca khúc được hát nhiều nhất vào dịp 20/11 – ngày Nhà giáo Việt Nam. Bài hát có lời ca giản dị, chân thật, giai điệu nhẹ nhàng, dễ nghe, dễ hát đã khắc họa thành công hình ảnh những người thầy miệt mài trên bục giảng để truyền thụ kiến thức cho học trò. Năm 2000, báo Thiếu niên Tiền phong, Hội Nhạc sĩ Việt Nam, Ban Khoa học Giáo dục VTV, Ban Âm nhạc Đài Tiếng nói Việt Nam đã bình chọn bài *Bụi phấn* vào danh sách “50 bài hát thiếu nhi hay nhất thế kỉ XX”.

Thông tin dành cho GV:

Nhạc sĩ Vũ Hoàng trước đây là giảng viên âm nhạc của trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Ông có nhiều ca khúc được phổ biến rộng rãi như: *Phượng hồng* (thơ Đỗ Trung Quân), *Hương thầm* (thơ Phan Thị Thanh Nhàn), *Khát vọng tuổi trẻ*, *Mùa hè xanh*, *Hoa điểm mười*, *Bụi phấn* (đồng tác giả với Lê Văn Lộc),...

Nhạc sĩ Lê Văn Lộc trước đây công tác ở Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh. Ông đã sáng tác một số ca khúc, trong đó có những ca khúc cho thiếu nhi như: *Kể chuyện viên gạch hồng*, *Ba em là công nhân lái xe*, *Bụi phấn* (đồng tác giả với Vũ Hoàng),...

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.
- GV dạy HS hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2 và câu hát 3; câu hát 4 nối với câu hát 5; câu hát 6 nối với câu hát 7.

+ Câu 1: *Khi thấy ... rơi rơi,*
 + Câu 2: *có hạt ... bụi giăng*
 + Câu 3: *có hạt ... tóc thấy.* } Đoạn 1

+ Câu 4: *Em yêu ... bạc thêm,*
 + Câu 5: *bạc thêm ... học hay.*
 + Câu 6: *Mai sau ... nào quên*
 + Câu 7: *ngày xưa ... còn thơ.* } Đoạn 2

- GV lưu ý HS những tiếng hát có luyện và những tiếng hát ở cuối câu phải đếm đủ 5 phách.
- GV hướng dẫn HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện tình cảm thiết tha.
- GV hướng dẫn HS hát kết hợp đánh nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Thường thức âm nhạc: Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ (khoảng 6 – 8 phút)

- GV cho HS xem hình ảnh Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ, sau đó yêu cầu các em trả lời một vài câu hỏi. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Bà Quách Thị Hồ là nghệ nhân loại hình nghệ thuật nào? Hát Ca trù phổ biến ở vùng, miền nào của Việt Nam? Một tiết mục hát Ca trù thường do mấy nghệ sĩ biểu diễn? Những loại nhạc cụ nào được sử dụng để đệm cho hát Ca trù? Kể tên các tác phẩm Ca trù mà em biết.

- GV giới thiệu đôi nét về Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ là bậc thầy lớn nhất của nghệ thuật Ca trù Việt Nam thế kỉ XX. Bà đã có những đóng góp to lớn, công lao đặc biệt trong việc khôi phục, quảng bá và phát triển nghệ thuật Ca trù; bà là người đầu tiên đưa Ca trù Việt Nam đến với bạn bè quốc tế.

Bà sinh ra trong một gia đình có nghiệp đàn hát lâu đời ở tỉnh Hưng Yên, nơi sản sinh ra nhiều làn điệu dân ca. Ngay từ nhỏ, bà đã sống trong tiếng đàn, tiếng phách, rồi được mẹ truyền nghề đàn hát. Năm 6 tuổi, bà đã theo mẹ đi diễn. Lớn lên, bà sinh sống tại Hà Nội và trở thành một đào nương nổi tiếng.

Năm 1978, bà nhận bằng danh dự vì có công gìn giữ một di sản nghệ thuật truyền thống quý báu của Việt Nam, một vốn quý của nhân loại do Hội đồng Âm nhạc UNESCO và Viện Nghiên cứu Quốc tế về Âm nhạc trao tặng. Cũng từ đây, nghệ thuật Ca trù của Việt Nam được khôi phục và được biết đến là một trong những di sản quý báu của Việt Nam và nhân loại. Năm 1983, tại Liên hoan

Quốc tế Âm nhạc Truyền thống Châu Á ở Bình Nhưỡng (Triều Tiên), băng ghi âm tiếng hát của bà, đại diện cho Việt Nam, đã được xếp hạng nhất. Năm 1988, bà là nghệ nhân Ca trù duy nhất được Nhà nước trao tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân.

- GV cho HS nghe trích đoạn hát Ca trù. Tham khảo các trích đoạn: *Hương Sơn phong cảnh, Tỳ bà hành,...*

3. Trải nghiệm và khám phá: Hát theo cách riêng của mình (khoảng 8 – 10 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu một lần, sau đó cho HS hoạt động theo nhóm. Tham khảo một số mẫu gợi ý dưới đây:

Con ơi ghi nhớ lời này công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy chớ quên.

Con ơi ghi nhớ lời này công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy chớ quên.

Con ơi ghi nhớ lời này công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy chớ quên.

- GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.

Lưu ý: GV có thể thay thế câu thơ trong SGK bằng những câu thơ viết về công ơn thầy cô, ví dụ:

*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
Có danh có vọng, nhớ thầy khi xưa.*

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập bài hát: *Bụi phấn* (khoảng 8 – 10 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng hoặc đánh nhịp.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm thiết tha. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo hình thức trình

bày bài hát dưới đây:

+ Đoạn 1 (*Khi thầy ... tóc thầy*): lĩnh xướng

+ Đoạn 2 (*Em yêu ... còn thơ*): đồng ca

– GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 10 – 11 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

– GV yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu kết hợp vỗ tay: đen – đen – đen, đen – đen – đen (lưu ý HS đọc nhấn ở phách một).

– GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với thanh phách và trống con.

– GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với động tác cơ thể.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát Bụi phấn

– GV đệm mẫu câu hát đầu tiên rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.

– GV yêu cầu HS trình diễn theo nhóm, cặp, cá nhân (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

3. Thường thức âm nhạc: Đàn tranh và đàn đáy (khoảng 10 – 12 phút)

– GV cho HS xem một vài trích đoạn biểu diễn đàn tranh và đàn đáy.

– GV yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu đàn tranh và đàn đáy thông qua hình ảnh hoặc nhạc cụ thật.

– GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Đàn tranh (đàn đáy) có hình dáng như thế nào? Đàn tranh (đàn đáy) có mấy dây? Người ta chơi đàn tranh (đàn đáy) bằng cách nào? Âm sắc của đàn tranh (đàn đáy) như thế nào? Đàn tranh (đàn đáy) có thể được sử dụng với những hình thức biểu diễn nào?

– GV nhận xét phần trả lời của HS và chốt kiến thức:

Đàn tranh có 16 dây, còn gọi là đàn thập lục. Đàn không có cần, thân đàn đồng thời là hộp cộng hưởng. Khi chơi đàn, người ta dùng tay phải có đeo móng ở đầu ngón tay để gảy; các ngón của bàn tay trái dùng để rung, nhấn. Âm sắc của đàn tranh trong trẻo, thanh thoát, có thể nhấn nhá rất mềm mại. Đàn tranh thường được sử dụng để độc tấu, hoà tấu, đệm hát, đệm ngâm thơ,...

Đàn đáy có 3 dây, cần đàn rất dài, thùng đàn hình thang cân, mặt sau của thùng đàn có một lỗ lớn. Khi chơi đàn, người ta dùng tay phải cầm móng để gảy; tay trái bấm vào dây đàn trên hàng phím tạo cao độ cho âm thanh. Âm sắc của đàn đáy hơi đục, ấm, thích hợp với tình cảm sâu lắng. Đàn đáy là loại nhạc cụ chỉ có ở Việt Nam, đây là nhạc cụ giai điệu duy nhất được dùng với phách và trống châu khi diễn xướng Ca trù.

- GV cho HS xem thêm một vài clip minh hoạ khác về đàn tranh và đàn đáy.

4. Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu theo sơ đồ động tác cơ thể (khoảng 10 – 12 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu một sơ đồ, sau đó cho HS luyện tập theo nhóm.
- GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Đọc nhạc (khoảng 18 – 20 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống; đọc các nốt trực đi lên và đi xuống: C – E – G – C.

a) Luyện đọc quăng 3

- GV hướng dẫn HS đọc bài luyện tập quãng 3. Tham khảo các bước dạy dưới đây:



b) Bài đọc nhạc số 3

- GV giới thiệu *Bài đọc nhạc số 3*.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 3*: Có những cao độ và trường độ nào? Có cao độ nào chưa biết tên? Nốt Đô kết thúc bài đọc nhạc cần ngân mấy phách? Có mấy nét nhạc?
- GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:



- GV giới thiệu và hướng dẫn HS đọc cao độ các nốt:



Tham khảo cách dạy dưới đây:



- GV hướng dẫn HS đọc từng nét nhạc kết hợp gõ phách, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau (bài đọc nhạc có 3 nét nhạc: 4 nhịp + 4 nhịp + 5 nhịp).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Nhạc cụ (khoảng 14 – 15 phút)

a) Thế bấm các hợp âm C, F, G trên kèn phím

- GV giới thiệu và hướng dẫn thế bấm của các hợp âm C, F, G trên kèn phím.
- GV yêu cầu HS luyện tập bấm các hợp âm C, F, G.

b) Thể hiện hợp âm

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài tập chuyển hợp âm và lựa chọn các ngón bấm phù hợp.
- GV chơi mẫu rồi yêu cầu HS luyện tập.
- GV yêu cầu HS trình diễn theo tổ, nhóm, cá nhân.

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ hoà âm có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

- + Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...
- + Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

3. Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu theo sơ đồ động tác cơ thể (khoảng 8 – 10 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu, sau đó cho HS luyện tập theo nhóm.
 - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc (khoảng 10 – 12 phút)

a) Luyện đọc quãng 3

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.
- GV yêu cầu HS đọc bài tập quãng 3.

b) Bài đọc nhạc số 3

- GV yêu cầu HS ôn luyện bài đọc nhạc theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu HS đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 14 – 16 phút)

a) Thể hiện hợp âm

- GV yêu cầu HS ôn luyện bài tập chuyển hợp âm theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu HS trình diễn theo tổ, nhóm, cá nhân. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).

b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng trống con và thanh phách một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Bụi phấn* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng động tác cơ thể một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Bụi phấn* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS sáng tạo các động tác cơ thể khác để thể hiện âm hình tiết tấu và đệm cho bài hát (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: *Bụi phấn* (khoảng 15 – 17 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm thiết tha. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV yêu cầu các nhóm ôn luyện theo hình thức hát kết hợp đánh nhịp và hát có lĩnh xướng.
- GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát kết hợp đánh nhịp, hát có lĩnh xướng,...

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 3 và nhận xét giờ học.

Chủ đề 4: TÌNH BẠN BỐN PHƯƠNG

- Hát: *Tình bạn bốn phương*.
- Nghe nhạc: *Turkish March*.
- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 4*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Hoà tấu.
- Lí thuyết âm nhạc: Nhịp $\frac{4}{4}$.
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ W. A. Mozart.
- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện vòng hợp âm; Làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Tình bạn bốn phương*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Turkish March*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc đúng cao độ nốt Son nằm ở dòng kẻ phụ bên dưới khuông nhạc; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 4*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo phách mạnh và phách mạnh vừa.
- Thể hiện đúng bài tập tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Tình bạn bốn phương*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Biết được các đặc điểm và cảm nhận được tính chất của nhịp $\frac{4}{4}$.
- Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ W. A. Mozart; kể được tên một vài tác phẩm tiêu biểu của nhạc sĩ.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá; biết làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng.
- Biết tôn trọng, đoàn kết, nhân ái với bạn bè ở khắp năm châu.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử, maracas.
- Đàn và hát thuần thục bài *Tình bạn bốn phương*.
- Chơi thuần thục các bè của bài hoà tấu.
- Tập audio hoặc video tác phẩm *Turkish March*, các tư liệu khác về nhạc sĩ W. A. Mozart.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

- Nhạc cụ gõ, nhạc cụ giai điệu (recorder,...), nhạc cụ hoà âm (kèn phím,...).
- Các dụng cụ và vật liệu để làm nhạc cụ gõ tự tạo: dao, kéo, chai nhựa, nắp chai nhựa, lõi giấy, băng dính, kẹp ghim, khay áo, hạt cườm,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Tình bạn bốn phương</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ – Trải nghiệm và khám phá

2	– Nghe tác phẩm <i>Turkish March</i>; Nhạc sĩ Wolfgang Amadeus Mozart – Ôn tập bài hát <i>Tình bạn bốn phương</i> – Trải nghiệm và khám phá
3	– Bài đọc nhạc số 4 – Nhịp $\frac{4}{4}$ – Hoà tấu nhạc cụ
4	– Ôn tập Bài đọc nhạc số 4 – Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Tình bạn bốn phương</i>

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

1. Hát: *Tình bạn bốn phương* (khoảng 24 – 25 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, xuất xứ và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Auld Lang Syne là một bài dân ca Scotland rất nổi tiếng. Với lời ca được dịch ra nhiều thứ tiếng, Auld Lang Syne được hát ở rất nhiều nước trên thế giới trong những dịp như: thời khắc giao thừa, lễ tốt nghiệp, liên hoan, chia tay,...

Bài hát Tình bạn bốn phương được nhạc sĩ Đỗ Thanh Hiên đặt tên và lời Việt dựa trên giai điệu của bài Auld Lang Syne. Nội dung bài hát thể hiện mong ước của tuổi thơ trên khắp hành tinh muốn được kết bạn với nhau và được sống trong hoà bình, nhân ái.

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.
- GV dạy HS hát từng câu của lời 1, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4.

- | | |
|---|----------|
| + Câu 1: <i>Bạn ơi ... khúc hát.</i> | } Đoạn 1 |
| + Câu 2: <i>Bốn phương ... tình thân.</i> | |
| + Câu 3: <i>Ước mong ... nhân ái.</i> | } Đoạn 2 |
| + Câu 4: <i>Ước mong ... bạn thân.</i> | |

- GV lưu ý HS: câu 2 và câu 4 có giai điệu giống nhau; tất cả 4 câu hát có tiết tấu giống nhau.
- GV đàn theo giai điệu để HS tập hát lời 2.

- GV hướng dẫn HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện sắc thái vui tươi, sôi nổi.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 8 – 10 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu âm hình tiết tấu được phân công chơi.
- GV chơi mẫu từng âm hình tiết tấu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập.
- GV yêu cầu từng nhóm thể hiện phần tiết tấu của mình.
- GV yêu cầu các nhóm chơi ghép nối các phần tiết tấu với nhau.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát Tình bạn bốn phương

- GV đệm mẫu các câu hát rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn theo tổ, nhóm (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

3. Trải nghiệm và khám phá: Làm nhạc cụ gõ bằng vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng (khoảng 8 – 10 phút)

- GV cho HS quan sát và nghe âm thanh của nhạc cụ maracas.
 - GV hướng dẫn HS làm nhạc cụ gõ (mô phỏng nhạc cụ maracas) từ những vật liệu, đồ dùng đã chuẩn bị.
 - GV yêu cầu HS trưng bày và báo cáo về sản phẩm.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Nghe nhạc: Turkish March (khoảng 8 – 10 phút)

- GV giới thiệu tên tác phẩm, tác giả và những yêu cầu khi nghe nhạc.
- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ nhất.
- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Bản nhạc Turkish March được chơi bằng nhạc cụ nào? Bản nhạc được chơi với nhịp độ nhanh hay chậm? Bản nhạc được chơi với cường độ mạnh hay nhẹ? Bản nhạc có tính chất âm nhạc như thế nào? Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.

- GV nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu bản nhạc. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Turkish March (Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ) là Chương III trong bản Sonata số 11 giọng La trưởng viết cho piano của nhà soạn nhạc thiên tài W. A. Mozart. Chương nhạc này thường được tách ra khỏi bản sonata để biểu diễn độc lập và đã trở thành một trong những khúc nhạc nổi tiếng nhất của Mozart.

Với không khí vui tươi, nhộn nhịp và tiết tấu nhanh, mạnh, bản nhạc là sự ngợi ca tinh thần dũng cảm của các chiến binh Thổ Nhĩ Kỳ; đồng thời như thúc giục chúng ta tiến lên, tìm và nắm bắt lấy hạnh phúc.

- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ hai, kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

2. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ W. A. Mozart (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS xem hình ảnh nhạc sĩ Mozart, sau đó yêu cầu các em trả lời một vài câu hỏi. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Nhạc sĩ Mozart là người nước nào? Vì sao ngay từ nhỏ Mozart đã được coi là thần đồng âm nhạc? Mozart có thể chơi thành thạo những loại nhạc cụ nào? Em có biết tác phẩm nào của nhạc sĩ Mozart không? Tên của tác phẩm là gì? Hãy thể hiện một nét giai điệu âm nhạc của Mozart mà em yêu thích.

- GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Mozart. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Mozart (1756 – 1791) là nhạc sĩ thiên tài người Áo. Ngay từ khi còn rất nhỏ, ông đã được coi là thần đồng âm nhạc bởi tài năng biểu diễn và sáng tác của mình.

Mới chỉ 3 tuổi, Mozart có thể chơi đàn lặp lại những giai điệu ngắn, cho dù chỉ nghe qua có một lần. Lên 6 tuổi, ông đã biểu diễn thành thạo các loại đàn như clavecin, organ, violon trước khán giả ở Viên (thủ đô nước Áo). Lên 7 tuổi, ông đã đi biểu diễn cùng chị gái ở các thành phố lớn và thủ đô của nhiều nước châu Âu.

Mozart bắt đầu sáng tác những điệu nhạc múa từ khi mới 5 tuổi. Lên 7 tuổi, ông đã sáng tác được 4 bản sonata. Lên 10 tuổi, ông sáng tác bản giao hưởng đầu tiên. Lúc 12 tuổi, ông đã sáng tác nhạc kịch.

Mozart được coi là một trong những nhà soạn nhạc cổ điển vĩ đại nhất mọi thời đại và có ảnh hưởng sâu sắc đối với âm nhạc phương Tây. Ông sáng tác ở rất nhiều thể loại âm nhạc, từ những thể loại nhỏ như ca khúc thiếu nhi, các bài luyện tập, đến những thể loại lớn như bản giao hưởng, concerto, sonata, nhạc kịch. Âm nhạc của ông thường có tính chất trong trẻo, tươi sáng, rực rỡ.

Mozart để lại di sản âm nhạc rất lớn với hơn 600 tác phẩm, nhiều tác phẩm được công nhận là đỉnh cao của nghệ thuật. Có thể kể một số tác phẩm tiêu biểu như: Giao hưởng số 40, Sonata số 11, nhạc kịch Đám cưới Figaro, Cây sáo thần,...

- GV cho HS nghe một vài trích đoạn các tác phẩm của nhạc sĩ Mozart. Tham khảo các tác phẩm dưới đây:

Khát vọng mùa xuân

(Trích)

Nhạc: Mozart

Phỏng dịch lời Việt: Tô Hải

Nhịp nhàng – Vui vẻ



Nay mùa xuân ơi đến mau đây về cho thêm xanh lá cây rừng. Trở...
Dù rằng mùa đông đã sang rồi ngàn muôn bông hoa tuyết đang rơi. Cuộc...

Symphony No.40 in G minor

(Trích)

Allegro molto



W. A. Mozart

3. Ôn tập bài hát: **Tình bạn bốn phương** (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái vui tươi, sôi nổi. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo hai hình thức trình bày bài hát dưới đây:

Hát đối đáp nam – nữ

Lời 1:

Bè nữ: *Bạn ơi ... khúc hát.*

Bè nam: *Bốn phương ... tình thân.*

Bè nữ: *Ước mong ... nhân ái.*

Bè nam: *Ước mong ... bạn thân.*

Lời 2: hai bè cùng hát

Hát nối tiếp

Lời 1:

Nhóm 1: *Bạn ơi ... khúc hát.*

Nhóm 2: *Bốn phương ... tình thân.*

Nhóm 3: *Ước mong ... nhân ái.*

Nhóm 4: *Ước mong ... bạn thân.*

Lời 2: bốn nhóm cùng hát

– GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp.

4. Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện vòng hợp âm (khoảng 10 – 11 phút)

– GV yêu cầu HS tự tìm hiểu vòng hợp âm và lựa chọn các thể bấm phù hợp trên kèn phím.

– GV chơi mẫu vòng hợp âm 2 lượt, kết hợp đệm cho bài hát *Tình bạn bốn phương*.

Lượt thứ nhất: Bạn [C] ơi cùng nhau tới [G] đây hoà chung tiếng [C] cười, hoà chung khúc [F] hát. Bốn [C] phương nay vai kề [G] vai, bàn tay nắm [F] chặt tràn [G] đầy tình [C] thân.

Lượt thứ hai: Ước [C] mong trên khắp hành [G] tinh tuổi thơ sống [C] trong hoà bình, nhân [F] ái. Ước [C] mong trên khắp hành [G] tinh tuổi thơ chúng [F] mình đều [G] là bạn [C] thân.

– GV yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát *Tình bạn bốn phương* theo vòng hợp âm, sau đó trình diễn theo tổ, nhóm,... (một nhóm hát, một nhóm đệm).

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ hoà âm có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

+ Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...

+ Đọc nhạc bài *Tình bạn bốn phương*.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 4* (khoảng 16 – 18 phút)

– GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống; đọc các nốt trực đi lên và đi xuống: C – E – G – C.

– GV giới thiệu *Bài đọc nhạc số 4*.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 4*: Có những cao độ và trường độ nào? Có cao độ nào chưa biết tên? Kí hiệu nốt tròn cần phải ngân mấy phách? Có mấy nét nhạc? Các nét nhạc có gì giống nhau hoặc khác nhau?

– GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:



- GV giới thiệu và hướng dẫn HS đọc cao độ nốt:



Tham khảo cách dạy dưới đây:



- GV hướng dẫn HS đọc từng nét nhạc kết hợp gõ phách, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau (bài đọc nhạc có 4 nét nhạc, mỗi nét nhạc gồm 4 ô nhịp; các nét nhạc một, hai và bốn giống nhau).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách mạnh và phách mạnh vừa (phách một và phách ba).
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Lí thuyết âm nhạc: Nhịp $\frac{4}{4}$ (khoảng 10 – 12 phút)

- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Bài đọc nhạc số 4 có bao nhiêu phách trong mỗi ô nhịp? Trường độ của nốt đen tương đương với mấy phách? Trường độ của nốt tròn tương đương với mấy phách? Trong ba cách nhấn phách sau: mạnh – nhẹ – nhẹ – nhẹ, mạnh – nhẹ – mạnh – nhẹ, mạnh – nhẹ – mạnh vừa – nhẹ, cách nào là phù hợp nhất với Bài đọc nhạc số 4?

- GV yêu cầu HS dựa vào khái niệm các loại nhịp đã học để nêu khái niệm nhịp $\frac{4}{4}$.

Đặc điểm	Nhịp $\frac{2}{4}$	Nhịp $\frac{3}{4}$	Nhịp $\frac{4}{4}$
Số phách trong một ô nhịp	2	3	?
Giá trị trường độ của phách	Nốt đen	Nốt đen	?
Độ mạnh nhẹ của các phách	Mạnh – nhẹ	Mạnh – nhẹ – nhẹ	?

- GV nhận xét phần trả lời của HS và chốt kiến thức.
- GV hướng dẫn HS đánh nhịp $\frac{4}{4}$ theo sơ đồ.
- GV yêu cầu HS làm một vài bài tập củng cố kiến thức. Tham khảo dạng bài tập dưới đây:

Vạch nhịp cho đoạn nhạc.



3. Nhạc cụ: Hoà tấu (khoảng 14 – 15 phút)

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm để chơi phần bè của mình.
- GV chơi mẫu từng bè nhạc cụ (giai điệu, gõ đệm).
- GV hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. Tham khảo gợi ý ngón bấm cho kèn phím dưới đây:



- GV yêu cầu từng bè trình bày phần bè của mình.
- GV hướng dẫn các bè ghép với nhau từng nét nhạc.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ giai điệu có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

- + Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...
- + Đọc nhạc bài *Tình bạn bốn phương*.
- + Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo

nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc: **Bài đọc nhạc số 4** (khoảng 8 – 10 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.
- GV yêu cầu HS ôn luyện bài đọc nhạc theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu HS đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo phách mạnh và phách mạnh vừa. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 16 – 18 phút)

a) Hoà tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện các bè nhạc cụ (giai điệu, gõ đệm) theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu từng bè trình bày phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).
- GV yêu cầu các bè hoà tấu.
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các bè khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV yêu cầu HS trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện âm hình tiết tấu được phân công chơi.
- GV yêu cầu các nhóm chơi ghép nối các phần tiết tấu với nhau, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Tình bạn bốn phương* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các âm hình tiết tấu khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: **Tình bạn bốn phương** (khoảng 16 – 17 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái vui tươi, sôi nổi. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập hát kết hợp đánh nhịp.
- GV yêu cầu các nhóm ôn luyện bài hát theo các hình thức hát đối đáp nam – nữ và hát nối tiếp.
- GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát kết hợp đánh nhịp, hát đối đáp nam – nữ, hát nối tiếp,...

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 4 và nhận xét giờ học.

NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ

(Học kì I)

1. Hát

Biểu diễn các bài hát:

- *Em yêu giờ học hát;*
- *Lí cây đa;*
- *Bụi phấn;*
- *Tình bạn bốn phương.*

2. Nghe nhạc

Nêu đúng tên tác phẩm, tên tác giả sau khi nghe các trích đoạn:

- *Việt Nam quê hương tôi;*
- *Turkish March.*

3. Đọc nhạc

Đọc nhạc kết hợp gõ đệm:

- *Bài đọc nhạc số 2;*
- *Bài đọc nhạc số 4.*

4. Nhạc cụ

- Đệm cho bốn bài hát đã học trong học kì I (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- Biểu diễn bài hoà tấu: *Au Clair De La Lune.*

5. Lí thuyết âm nhạc

- Nêu 4 thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.
- Nêu tên các chữ cái Latin kí hiệu cho 7 bậc âm cơ bản.
- Nêu những đặc điểm của nhịp $\frac{4}{4}$.

6. Thường thức âm nhạc

- Kể tên một vài tác phẩm của nhạc sĩ Mozart và nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- Nêu tên nghệ nhân Ca trù đầu tiên được Nhà nước trao tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân.
- Nghe trích đoạn và nhận biết các hình thức hát bè.
- Nêu một vài đặc điểm của đàn tranh và đàn đáy.

Chủ đề 5: MÙA XUÂN

- Hát: *Mùa xuân em tới trường*.
- Nghe nhạc: *Mùa xuân đầu tiên*.
- Đọc nhạc: Luyện đọc các nốt của hợp âm Đô trưởng; *Bài đọc nhạc số 5*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Hoà tấu.
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Văn Cao.
- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu bằng các động tác gõ, vỗ,... lên mặt bàn; Nói theo sơ đồ tiết tấu rồi hát với cao độ tùy ý.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Mùa xuân em tới trường*; biết hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động; bước đầu biết biểu diễn bài hát.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Mùa xuân đầu tiên*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc đúng cao độ các nốt của hợp âm Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 5*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo phách mạnh và phách mạnh vừa; biết đọc nhạc hai bè.
- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Mùa xuân em tới trường*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Văn Cao; kể được tên một vài tác phẩm tiêu biểu của nhạc sĩ.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Có ý thức về nhiệm vụ học tập; luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Đàn và hát thuần thục bài *Mùa xuân em tới trường*.
- Chơi thuần thục các bè của bài hoà tấu.
- Tập audio hoặc video tác phẩm *Mùa xuân đầu tiên*, các tư liệu khác về nhạc sĩ Văn Cao.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

Nhạc cụ gõ, nhạc cụ giai điệu (recorder,...), nhạc cụ hoà âm (kèn phím,...).

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Mùa xuân em tới trường</i> – Trải nghiệm và khám phá
2	– Ôn tập bài hát <i>Mùa xuân em tới trường</i> , kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể – Nghe bài hát <i>Mùa xuân đầu tiên</i> ; Nhạc sĩ Văn Cao
3	– Luyện đọc các nốt của hợp âm Đô trưởng; <i>Bài đọc nhạc số 5</i> – Hoà tấu nhạc cụ – Trải nghiệm và khám phá
4	– Ôn <i>Bài đọc nhạc số 5</i> – Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Mùa xuân em tới trường</i>

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Hát: *Mùa xuân em tới trường* (khoảng 30 – 32 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

*Mùa xuân là mùa cây lá đâm chồi nảy lộc, mùa của hi vọng và ước mơ. Bài hát *Mùa xuân em tới trường* thể hiện niềm hân hoan của tuổi thơ đến trường trong cảnh sắc mùa xuân tươi đẹp. Tác giả bài hát là nhạc sĩ Nguyễn Thanh Tùng.*

Thông tin dành cho GV: Nhạc sĩ Nguyễn Thanh Tùng trước đây là Giám đốc Trung tâm Văn hoá Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Ông đã sáng tác một số ca khúc cho thiếu nhi như: *Mùa hạ và những chùm hoa nắng*, *Mùa xuân em tới trường*, *Chiều thu tình bạn*,...

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.
- GV dạy HS hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4;...

- + Câu 1: *Mùa xuân ... chan hoà.*
- + Câu 2: *Bầy chim ... tới trường.*
- + Câu 3: *Màu hoa ... bài thơ.*
- + Câu 4: *Đến lớp ... ước mơ.*
- + Câu 5: *La la ... la la.*
- + Câu 6: *Bàn tay ... mùa xuân.*
- + Câu 7: *La la ... la la.*
- + Câu 8: *Mùa xuân ... cùng em.*

Đoạn 1

Đoạn 2

- GV lưu ý HS: câu 7 và câu 8 lặp lại giai điệu của câu 5 và câu 6.
- GV hướng dẫn HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện sắc thái rộn ràng, vui tươi.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Trải nghiệm và khám phá: Nói theo sơ đồ tiết tấu rồi hát với cao độ tuỳ ý (khoảng 12 – 13 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu một câu, sau đó cho HS hoạt động theo nhóm. Tham khảo một số mẫu dưới đây:

Hàng ngang 1 Hàng ngang 2 Hàng ngang 3

Mùa xuân đã về. Mùa xuân đã về. Mùa xuân đã về.

Hàng ngang 4 Đường chéo xuống Đường Chéo lên

Mùa xuân đã về. Mùa xuân đã về. Mùa xuân đã về.

Hàng dọc 1 Hàng dọc 2 Hàng dọc 3

Mùa xuân đã về. Mùa xuân đã về. Mùa xuân đã về.

- GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập bài hát: *Mùa xuân em tới trường* (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái rộn ràng, vui tươi. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).

- GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo hai hình thức trình bày bài hát dưới đây:

Hát có lĩnh xướng

Lĩnh xướng: *Mùa xuân ... ước mơ.*

Đồng ca: *La la ... cùng em.*

Hát đối đáp

Nhóm 1: *Mùa xuân ... tới trường.*

Nhóm 2: *Màu hoa ... ước mơ.*

Hai nhóm cùng hát: *La la ... cùng em.*

- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp.

2. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 10 – 11 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

- GV yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu kết hợp vỗ tay: đen – lặng – đen – lặng – đen – đen – đen – lặng.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với thanh phách và trống con.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với động tác cơ thể.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát *Mùa xuân em tới trường*

- GV đệm mẫu câu hát đầu tiên rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.
- GV yêu cầu HS trình diễn theo nhóm, cặp, cá nhân (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

3. Nghe nhạc: *Mùa xuân đầu tiên* (khoảng 8 – 10 phút)

- GV giới thiệu tên tác phẩm, tác giả và những yêu cầu khi nghe nhạc.
- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ nhất.
- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Khung cảnh mùa xuân bình dị, thanh khiết, yên ả của làng quê Việt Nam được thể hiện qua những lời ca nào trong bài hát Mùa xuân đầu tiên? Niềm hạnh phúc của sự đoàn tụ, sum vầy trong mùa xuân đầu tiên sau chiến tranh được thể hiện qua những lời ca nào? Em thích nhất câu hát nào, vì sao? Giai điệu của bài hát có tính chất âm nhạc như thế nào? Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.

- GV nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Bài hát Mùa xuân đầu tiên được nhạc sĩ Văn Cao sáng tác vào mùa xuân năm 1976 – mùa xuân đầu tiên sau ngày đất nước hoàn toàn độc lập, non sông thu về một mối, Bắc Nam sum họp. Bằng nhịp điệu khoan thai, nhẹ nhàng, dịu dặt, Mùa xuân đầu tiên dẫn dắt người nghe vào một không gian thanh khiết, yên ả của làng quê Việt Nam với những hình ảnh và thanh âm rất đỗi quen thuộc, gần gũi: “khói bay trên sông”, “gà đang gáy trưa bên sông”. Cùng với khung cảnh bình dị đó là niềm hạnh phúc vô bờ bến của những người con xa quê, xa gia đình bao nhiêu năm, giờ đây có thể gặp lại nhau, thăm lại quê hương. Những cung bậc cảm xúc đã rung lên cùng với những giọt nước mắt trong ngày hội ngộ: “Nước mắt trên vai anh, giọt rơi ẩm đôi vai anh.”.

Cho đến nay, Mùa xuân đầu tiên đã trở thành một trong những bài hát về mùa xuân hay nhất, không thể thiếu trong mỗi dịp Tết đến, xuân về.

- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ hai, kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

4. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Văn Cao (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS xem hình ảnh nhạc sĩ Văn Cao, sau đó yêu cầu các em trả lời một vài câu hỏi. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Em có biết tác phẩm nào của nhạc sĩ Văn Cao không? Tên của tác phẩm là gì? Nội dung tác phẩm nói về điều gì? Em có thể hát một câu trong tác phẩm không?

- GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Văn Cao. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Nhạc sĩ Văn Cao sinh năm 1923 tại Hải Phòng. Ông là một trong những cánh chim đầu đàn của nền âm nhạc mới Việt Nam. Các sáng tác của ông chủ yếu là ca khúc (khoảng 50 ca khúc), trong đó nhiều bài có giá trị nghệ thuật cao. Ví dụ như:

- + *Bài hát tính chất trữ tình: Thiên thai, Bến xuân, Suối mơ, Làng tôi, Ngày mùa, Mùa xuân đầu tiên,...*
- + *Bài hát tính chất hào hùng: Tiến quân ca, Tiến về Hà Nội, Trường ca Sông Lô,...*

Bài Tiến quân ca được nhạc sĩ sáng tác vào năm 1944 và đã được chọn làm Quốc ca của nước Việt Nam vào năm 1945. Nhạc sĩ Văn Cao mất năm 1995. Ông được Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật năm 1996.

- GV cho HS nghe một vài trích đoạn các tác phẩm của nhạc sĩ Văn Cao. Tham khảo các tác phẩm dưới đây:

Làng tôi

(Trích)

Vừa phải Nhạc và lời: Văn Cao



Làng tôi xanh bóng tre từng tiếng chuông ban chiều, tiếng chuông nhà thờ rung.



Đời đang vui đồng quê yêu dấu, bóng cau với con thuyền một dòng sông.

Tiến về Hà Nội

(Trích)

Tempo di marcia Nhạc và lời: Văn Cao



Trùng trùng quân đi như sóng. Lóp lóp đoàn quân tiến về.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Đọc nhạc (khoảng 17 – 18 phút)

GV sử dụng đàn lầy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.

a) Luyện đọc các nốt của hợp âm Đô trưởng

GV hướng dẫn HS đọc bài tập các nốt của hợp âm Đô trưởng kết hợp gõ đệm theo phách.

b) Bài đọc nhạc số 5

- GV giới thiệu Bài đọc nhạc số 5.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu Bài đọc nhạc số 5: Có những cao độ và trường độ nào? Có mấy nét nhạc? Những ô nhịp nào ở bè một có nét giai điệu giống nhau? Bè hai có đặc điểm gì?
- GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:

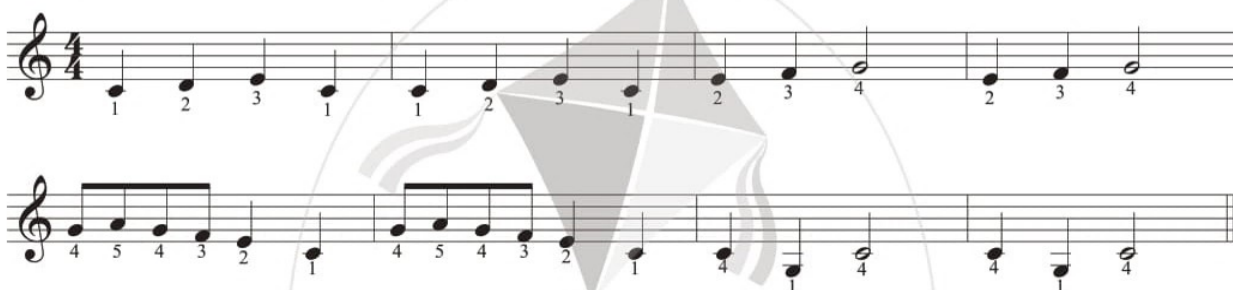


- GV hướng dẫn HS đọc nhạc bè một kết hợp gõ phách (bè một có 4 nét nhạc, mỗi nét nhạc gồm 2 ô nhịp).

- GV hướng dẫn HS đọc nhạc bè hai kết hợp gõ phách (bè hai là bè trì tục với một âm hình giai điệu lặp đi lặp lại).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc hai bè: chia lớp thành hai bè.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

2. Nhạc cụ: Hoà tấu (khoảng 16 – 18 phút)

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm để chơi phần bè của mình.
- GV chơi mẫu từng bè nhạc cụ (giai điệu, hoà âm).
- GV hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. Tham khảo gợi ý ngón bấm cho kèn phím dưới đây:



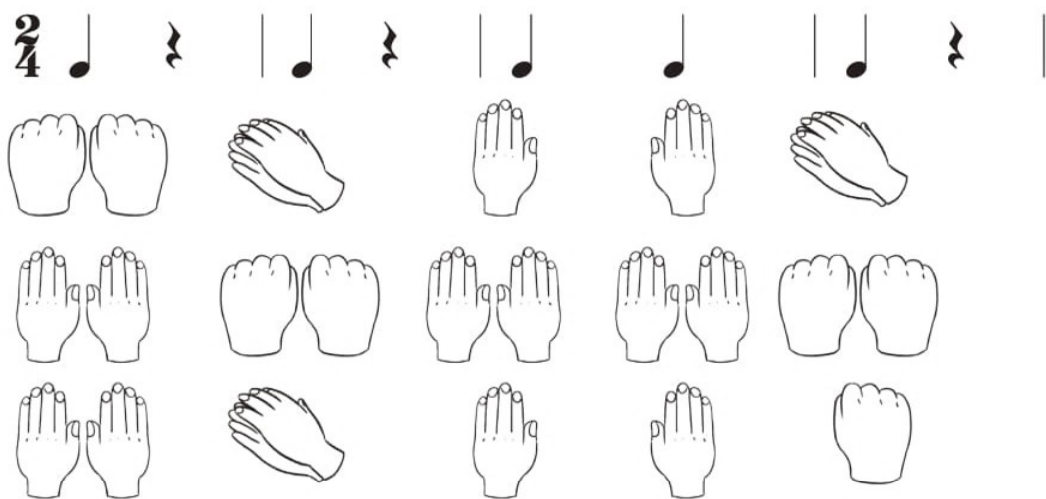
- GV yêu cầu từng bè trình bày phần bè của mình.
- GV hướng dẫn các bè ghép với nhau từng nét nhạc.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ hoà âm có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

- + Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể; hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...
- + Đọc *Bài đọc nhạc số 5* có thêm bè đuổi.
- + Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

3. Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu bằng các động tác gõ, vỗ,... lên mặt bàn (khoảng 8 – 9 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu, sau đó cho HS luyện tập theo nhóm. Tham khảo một số mẫu gợi ý dưới đây:



– GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc: **Bài đọc nhạc số 5** (khoảng 7 – 8 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.
- GV yêu cầu HS ôn luyện bài đọc nhạc theo nhóm.
- GV yêu cầu HS đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo phách mạnh và phách mạnh vừa. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 18 – 20 phút)

a) Hoà tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện các bè nhạc cụ (giai điệu, hoà âm) theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu từng bè trình bày phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).
- GV yêu cầu các bè hoà tấu.
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các bè khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV yêu cầu HS trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng trống con và thanh phách một

vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Mùa xuân em tới trường* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng động tác cơ thể một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Mùa xuân em tới trường* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS sáng tạo các động tác cơ thể khác để thể hiện âm hình tiết tấu và đệm cho bài hát (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: *Mùa xuân em tới trường* (khoảng 16 – 17 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái rộn ràng, vui tươi. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV yêu cầu các nhóm ôn luyện bài hát theo các hình thức hát có lĩnh xướng, hát đối đáp.
- GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát kết hợp đánh nhịp, hát có lĩnh xướng, hát đối đáp,...

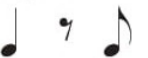
Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 5 và nhận xét giờ học.

Chủ đề 6: ƯỚC MƠ

- Hát: *Những lá thuyền ước mơ*.
- Nghe nhạc: *Romance*.
- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 6*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu.
- Lí thuyết âm nhạc: Cung và nửa cung.
- Thường thức âm nhạc: Đàn guitar và đàn accordion.
- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện bài tập tiết tấu bằng các động tác cơ thể; Làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Những lá thuyền ước mơ*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Romance*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc đúng tiết tấu $\frac{2}{4}$ ; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường

- độ *Bài đọc nhạc số 6*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp.
- Thể hiện đúng bài tập tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Những lá thuyền ước mơ*.
- Biết được các đơn vị cung và nửa cung; biết được khoảng cách về độ cao giữa các bậc âm cơ bản.
- Nêu được tên và các đặc điểm của đàn guitar, đàn accordion; cảm nhận và phân biệt được âm sắc của đàn guitar, đàn accordion.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá; biết làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng.
- Có những ước mơ trong sáng; luôn cố gắng vươn lên để thực hiện được ước mơ.

II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử, lục lạc, vòng chuông cầm tay.
- Đàn và hát thuần thục bài *Những lá thuyền ước mơ*.
- Tập audio hoặc video tác phẩm *Romance*.
- Chơi thuần thục các bè của bài tập tiết tấu.
- Tư liệu minh họa nội dung giới thiệu đàn guitar, đàn accordion.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

- Nhạc cụ gõ.
- Các dụng cụ và vật liệu để làm nhạc cụ gõ tự tạo: dao, kéo, nắp chai bia, nắp chai nhựa, dây thép, dây gai, băng dính, bình nhựa,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Những lá thuyền ước mơ</i> – Trải nghiệm và khám phá
2	– Ôn tập bài hát <i>Những lá thuyền ước mơ</i> kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ – Trải nghiệm và khám phá
3	– <i>Bài đọc nhạc số 6</i> – Cung và nửa cung – Nghe tác phẩm <i>Romance</i>; Đàn guitar và đàn accordion

4	– Ôn tập <i>Bài đọc nhạc số 6</i> – Ôn tập bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Những lá thuyền ước mơ</i>
---	--

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Hát: *Những lá thuyền ước mơ* (khoảng 28 – 30 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Nội dung bài hát Những lá thuyền ước mơ diễn tả trò chơi thả thuyền lá của các em thiếu nhi, đồng thời thể hiện ước muốn của các em được theo những con thuyền vượt sóng ra khơi đi khắp mọi miền. Tác giả bài hát là nhạc sĩ Thảo Linh.

Thông tin dành cho GV: Nhạc sĩ Nguyễn Thảo Linh tên thật là Nguyễn Thao Giang, công tác ở Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh. Ông đã sáng tác một số ca khúc cho thiếu nhi như: *Bé tập vẽ, Bé tô màu, Gọi trâu, Chuyện mưa, Chơi bập bênh*,...

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.
- GV dạy HS hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4;...

+ Câu 1: *Nào bạn ... xếp thuyền.*

+ Câu 2: *Thả dòng ... bao miền.*

+ Câu 3: *Bạn bè ... lá thuyền.*

+ Câu 4: *Thuyền chở ... mơ ngoan.*

} Đoạn 1

+ Câu 5: *Dập dòn ... gió nắng.*

+ Câu 6: *Sóng vui ... Mặt Trời.*

+ Câu 7: *Đẹp màu ... ước muốn.*

+ Câu 8: *Biết bao ... vào đời.*

} Đoạn 2

- GV đàn theo giai điệu để HS tập hát lời 2.
- GV lưu ý HS: Tất cả các câu hát đều có tiết tấu giống nhau.
- GV hướng dẫn HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện sắc thái rộn ràng, tha thiết.
- GV hướng dẫn HS hát kết hợp đánh nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Trải nghiệm và khám phá: Làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng (khoảng 14 – 15 phút)

- GV cho HS quan sát và nghe âm thanh của nhạc cụ lục lạc, vòng chuông cầm tay.
 - GV hướng dẫn HS làm nhạc cụ gõ (mô phỏng nhạc cụ lục lạc, vòng chuông cầm tay) từ những vật liệu, đồ dùng đã chuẩn bị.
 - GV yêu cầu HS trưng bày và báo cáo về sản phẩm.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

1. Ôn tập bài hát: *Những lá thuyền ước mơ* (khoảng 12 – 14 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái rộn ràng, tha thiết. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo hai hình thức trình bày bài hát dưới đây:

Hát đối đáp

Nhóm 1: *Nào bạn ... bao miền.*

Nhóm 2: *Bạn bè ... mơ ngoan.*

Nhóm 1: *Là màu ... vô ngần.*

Nhóm 2: *Bạn bè ... xa nhau.*

Hai nhóm cùng hát: *Dập dờn ... vào đời.*

Hát nối tiếp

Nhóm 1: *Nào bạn ... bao miền.*

Nhóm 2: *Bạn bè ... mơ ngoan.*

Nhóm 3: *Là màu ... vô ngần.*

Nhóm 4: *Bạn bè ... xa nhau.*

Bốn nhóm cùng hát: *Dập dờn ... vào đời.*

- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp.

2. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 16 – 17 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu âm hình tiết tấu được phân công chơi.

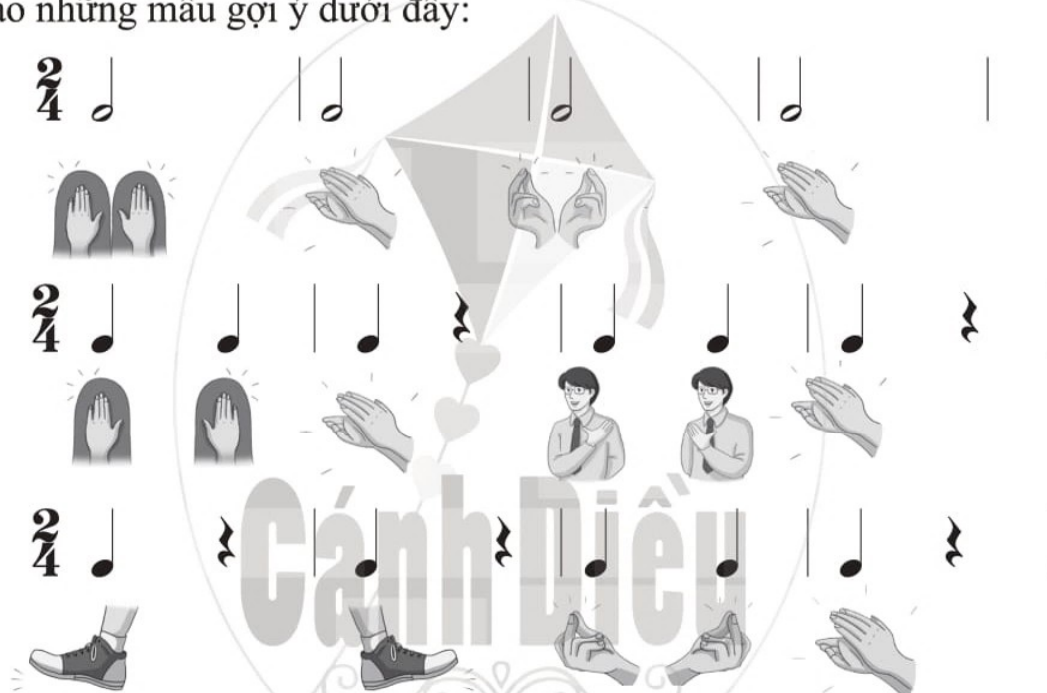
- GV chơi mẫu từng âm hình tiết tấu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập.
- GV yêu cầu từng nhóm thể hiện phần tiết tấu của mình.
- GV yêu cầu các nhóm chơi ghép nối các phần tiết tấu với nhau.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát Những lá thuyền ước mơ

- GV đệm mẫu các câu hát rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn theo tổ, nhóm (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

3. Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện bài tập tiết tấu bằng các động tác cơ thể (khoảng 12 – 14 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu, sau đó cho HS luyện tập theo nhóm. Tham khảo những mẫu gợi ý dưới đây:



- GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 6 (khoảng 10 – 12 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống; đọc các nốt trực đi lên và đi xuống: C – E – G – C.
- GV giới thiệu Bài đọc nhạc số 6.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu Bài đọc nhạc số 6: Có những cao độ và trường độ nào? Có mấy nét nhạc? So sánh tiết tấu các nét nhạc.

- GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:



- GV hướng dẫn HS đọc từng nét nhạc kết hợp gõ phách, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau (bài đọc nhạc có 4 nét nhạc: 4 nhịp + 4 nhịp + 4 nhịp + 5 nhịp).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Lí thuyết âm nhạc: Cung và nửa cung (khoảng 8 – 10 phút)

- GV giới thiệu khái niệm về cung và nửa cung.
- GV sử dụng nhạc cụ thể hiện cao độ của 7 bậc âm cơ bản.
- GV giới thiệu khoảng cách về độ cao giữa các bậc âm cơ bản.
- GV yêu cầu HS làm một vài bài tập củng cố kiến thức. Tham khảo một vài bài tập dưới đây:

Những bậc âm cơ bản nào cách nhau một cung? Những bậc âm cơ bản nào cách nhau nửa cung? Khoảng cách từ âm F lên âm B là bao nhiêu cung? Khoảng cách từ âm A xuống âm E là bao nhiêu cung và bao nhiêu nửa cung?...

3. Nghe nhạc: *Romance* (khoảng 8 – 10 phút)

- GV giới thiệu tên tác phẩm, xuất xứ và những yêu cầu khi nghe nhạc.
- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ nhất.
- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Bản nhạc Romance được chơi bằng nhạc cụ nào? Bản nhạc được chơi với nhịp độ nhanh hay chậm? Bản nhạc được chơi với cường độ mạnh hay nhẹ? Bản nhạc có tính chất âm nhạc như thế nào? Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.

Romance (ở Việt Nam thường gọi là Khúc tình ca) là tác phẩm dành cho guitar có xuất xứ từ Tây Ban Nha và có nhiều tên gọi khác nhau như: Spanish Romance, Romance de Amor, Romance of the Guitar, Romance de España, Romanza, Romance d'Amour,... Bản nhạc có giai điệu du dương, mềm mại, dịu buồn mà tinh khiết. Hầu hết các nghệ sĩ độc tấu guitar đều từng chơi bản nhạc này. Tuy rất nổi tiếng nhưng bản nhạc Romance lại không rõ ai là tác giả đích thực nên thường được ghi chú bằng từ Anónimo (khuyết danh).

- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ hai, kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

4. Thường thức âm nhạc: Đàn guitar và đàn accordion (khoảng 12 – 13 phút)

- GV cho HS xem một vài trích đoạn biểu diễn đàn guitar và đàn accordion.

– GV yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu đàn guitar và đàn accordion thông qua hình ảnh hoặc nhạc cụ thật.

– GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Đàn guitar (đàn accordion) có những bộ phận chính nào? Đàn guitar có mấy dây? Người ta chơi đàn guitar (đàn accordion) bằng cách nào? Âm sắc của đàn guitar (đàn accordion) như thế nào? Đàn guitar (đàn accordion) có thể được sử dụng với những hình thức biểu diễn nào?

– GV nhận xét phần trả lời của HS và chốt kiến thức:

Đàn guitar có 6 dây. Khi chơi đàn, người ta dùng tay phải gảy vào dây đàn bằng đầu ngón tay hoặc móng nhựa; tay trái bấm vào dây đàn trên hàng phím tạo cao độ cho âm thanh. Với kỹ thuật và âm sắc phong phú, đa dạng, đàn guitar thể hiện được nhiều phong cách âm nhạc khác nhau. Guitar có hai loại là guitar gỗ và guitar điện. Đàn có thể dùng để độc tấu, hoà tấu và đệm cho hát.

Đàn accordion, hay còn gọi là phong cầm, dùng phương pháp bơm hơi từ hộp xếp bằng vải hay giấy cứng, thổi hơi qua các van được điều khiển bằng phím hoặc nút bấm đến các lưỡi gà bằng kim loại để phát ra âm thanh. Các phím bấm bên tay phải (giống như phím đàn piano nhưng ít hơn) tạo ra âm thanh cao, các nút bấm bên tay trái tạo ra âm thanh trầm. Đàn accordion có thể dùng để độc tấu, hoà tấu và đệm cho hát.

– GV cho HS xem thêm một vài clip minh hoạ khác về đàn guitar và đàn accordion.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc: **Bài đọc nhạc số 6** (khoảng 10 – 12 phút)

– GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.

– GV yêu cầu HS ôn luyện bài đọc nhạc theo nhóm hoặc cá nhân.

– GV yêu cầu HS đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).

– GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

2. Ôn tập nhạc cụ: **Thể hiện tiết tấu** (khoảng 15 – 16 phút)

– GV yêu cầu HS ôn luyện âm hình tiết tấu được phân công chơi.

– GV yêu cầu các nhóm chơi ghép nối các phần tiết tấu với nhau, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Những lá thuyền ước mơ* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một

nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các âm hình tiết tấu khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: **Những lá thuyền ước mơ** (khoảng 15 – 17 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái rộn ràng, tha thiết. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
 - GV yêu cầu các nhóm ôn luyện bài hát theo các hình thức hát đối đáp và hát nối tiếp.
 - GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát kết hợp đánh nhịp, hát đối đáp, hát nối tiếp,...
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 6 và nhận xét giờ học.

Chủ đề 7: HOÀ BÌNH

- Hát: *Ước mơ xanh*.
- Nghe nhạc: *Bài ca hoà bình*.
- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 7*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Hoà tấu.
- Lí thuyết âm nhạc: Các bậc chuyển hoá và dấu hoá.
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Cao Văn Lầu.
- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu bằng các động tác gõ, vỗ,... lên mặt bàn; Làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Ước mơ xanh*; biết hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động; biết hát bè đơn giản.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Bài ca hoà bình*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc đúng cao độ nốt Rê ở dòng kẻ thứ tư và nốt Mi ở khe thứ tư; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 7*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp; biết đọc nhạc hai bè.

- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Ước mơ xanh*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Nhận biết và giải thích được ý nghĩa các bậc chuyển hoá, dấu hoá; biết hai hình thức sử dụng dấu hoá; biết được kí hiệu các bậc chuyển hoá bằng chữ cái Latin.
- Nêu được đôi nét về những đóng góp cho nghệ thuật Cải lương của nhạc sĩ Cao Văn Lầu.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá; biết làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng.
- Biết yêu quý và có ý thức gìn giữ cuộc sống hoà bình.

II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử, song loan.
- Đàn và hát thuần thực bài *Ước mơ xanh*.
- Tập audio hoặc video tác phẩm *Bài ca hoà bình*.
- Chơi thuần thực các bè của bài hoà tấu.
- Tư liệu minh hoạ nội dung giới thiệu nhạc sĩ Cao Văn Lầu.
- Thực hành thuần thực các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

- Nhạc cụ gõ, nhạc cụ giai điệu (recorder,...), nhạc cụ hoà âm (kèn phím,...).
- Các dụng cụ và vật liệu để làm nhạc cụ gõ tự tạo: kéo, nắp chai bia, bìa carton, băng dính, keo dán,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Ước mơ xanh</i> – Nghe bài hát <i>Bài ca hoà bình</i> – Trải nghiệm và khám phá
2	– <i>Bài đọc nhạc số 7</i> – Ôn tập bài hát <i>Ước mơ xanh</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, tập hát bè đơn giản – Trải nghiệm và khám phá

3	– Các bậc chuyển hoá và dấu hoá – Hoà tấu nhạc cụ – Nhạc sĩ Cao Văn Lầu
4	– Ôn tập <i>Bài đọc nhạc số 7</i> – Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Ước mơ xanh</i>

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Hát: *Ước mơ xanh* (khoảng 25 – 27 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Bài hát Ước mơ xanh nói lên mong muốn của tuổi thơ về một cuộc sống hoà bình trên khắp hành tinh. Đoạn 2 của bài được hát với hai bè hoà âm. Tác giả bài hát là nhạc sĩ Thy Mai.

Thông tin dành cho GV: Nhạc sĩ Nguyễn Thy Mai trước đây là giáo viên Âm nhạc trường Tiểu học Minh Đạo, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà đã sáng tác một số ca khúc cho thiếu nhi như: *Vu vơ tuổi hồng*, *Mùa thu lá rơi*, *Gió sớm (thơ Thy Ngọc)*, *Ước mơ xanh*,...

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.
- GV dạy HS hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4;...

+ Câu 1: *Tuổi thơ ... tròng dương.*

+ Câu 2: *Tuổi thơ ... trời mây.*

+ Câu 3: *Cùng ca ... huy hoàng.*

+ Câu 4: *Cho Trái ... chim câu.*

} Đoạn 1

+ Câu 5: *La (nhịp 16) ... la (nhịp 20).*

+ Câu 6: *La (nhịp 20) ... la (nhịp 23).*

+ Câu 7: *La (nhịp 23) ... la (nhịp 27).*

+ Câu 8: *La (nhịp 27) ... la (nhịp 31).*

} Đoạn 2

- GV đàn theo giai điệu để HS tập hát lời 2.
- GV lưu ý HS: Ở đoạn 1, tất cả các câu hát đều có tiết tấu giống nhau; ở đoạn

2, câu hát 7 và câu hát 8 là sự nhắc lại câu hát 5 và câu hát 6 nhưng có thay đổi ở nốt kết thúc.

- GV hướng dẫn HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện sắc thái rộn ràng, vui tươi.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Nghe nhạc: *Bài ca hoà bình* (khoảng 7 – 8 phút)

- GV giới thiệu tên tác phẩm, tác giả và những yêu cầu khi nghe nhạc.
- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ nhất.
- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Ước muốn một cuộc sống hoà bình được thể hiện qua những lời ca nào trong bài hát Bài ca hoà bình? Em thích nhất câu hát nào, vì sao? Giai điệu của bài hát có tính chất âm nhạc như thế nào? Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.

- GV nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Bản Giao hưởng số 9, hay còn gọi là Giao hưởng Niềm vui, là một trong những kiệt tác của nhạc sĩ Beethoven. Đây là tác phẩm cuối cùng của ông, được sáng tác khi ông đã bị điếc hoàn toàn. Ở tác phẩm này, lần đầu tiên hình thức hát hợp xướng được đưa vào một bản giao hưởng.

Năm 1969, bản Giao hưởng số 9 được chọn làm thông điệp hoà bình và thân ái mà loài người gửi vào vũ trụ trong dịp tàu vũ trụ Apollo 11 của Hoa Kỳ đổ bộ lên Mặt Trăng.

Năm 2003, giai điệu của chương thứ tư (Bài ca hoà bình) được chọn làm bài ca chính thức của Liên minh châu Âu. Trong nhiều sinh hoạt quốc tế, giai điệu này cũng thường được vang lên để khẳng định tinh thần bác ái và đoàn kết của nhân loại.

- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ hai, kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

3. Trải nghiệm và khám phá: Làm nhạc cụ gõ bằng các vật liệu, đồ dùng đã qua sử dụng (khoảng 9 – 10 phút)

- GV cho HS quan sát và nghe âm thanh của nhạc cụ song loan.
- GV hướng dẫn HS làm nhạc cụ gõ (mô phỏng nhạc cụ song loan) từ những chất liệu đã chuẩn bị.
- GV yêu cầu HS trưng bày và báo cáo về sản phẩm.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Đọc nhạc: **Bài đọc nhạc số 7** (khoảng 14 – 15 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống; đọc các nốt trực đi lên và đi xuống: C – E – G – C.
- GV giới thiệu *Bài đọc nhạc số 7*.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 7*: Có những cao độ và trường độ nào? Có cao độ nào chưa biết tên? Nốt nhạc kết thúc bài đọc nhạc cần phải ngân mấy phách? Có mấy nét nhạc? Các nét nhạc có gì giống nhau hoặc khác nhau?
- GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:



- GV giới thiệu và hướng dẫn HS đọc cao độ các nốt:



Tham khảo cách dạy dưới đây:



- GV hướng dẫn HS đọc nhạc bè một kết hợp gõ phách (bè một có 4 nét nhạc: 4 nhịp + 3 nhịp + 4 nhịp + 4 nhịp; nét nhạc 3 và nét nhạc 4 là sự nhắc lại nét nhạc 1 và nét nhạc 2 nhưng có thay đổi ở nốt kết thúc).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc bè hai kết hợp gõ phách (bè hai có 4 nét nhạc: 4 nhịp + 3 nhịp + 4 nhịp + 4 nhịp; nét nhạc 3 và nét nhạc 4 là sự nhắc lại nét nhạc 1 và nét nhạc 2).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc hai bè: chia lớp thành hai bè, ghép bè từng nét nhạc.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

2. Ôn tập bài hát, tập hát bè đơn giản: **Ước mơ xanh** (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm rộn ràng, vui tươi. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập hát bè hoà âm ở đoạn hai.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm.

3. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 8 – 10 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

- GV yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu kết hợp vỗ tay: đen – đen – đen – lặng, đen – đen – đen – lặng.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với tambourine và triangle.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với động tác cơ thể.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát Ước mơ xanh

- GV đệm mẫu câu hát đầu tiên rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.
- GV yêu cầu HS trình diễn theo nhóm, cặp, cá nhân (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

4. Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu bằng các động tác gõ, vỗ,... lên mặt bàn (khoảng 6 – 8 phút)

- GV nêu yêu cầu và làm mẫu, sau đó cho HS luyện tập theo nhóm. Tham khảo một số mẫu gợi ý dưới đây:



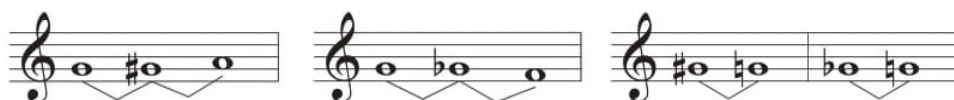
- GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Lí thuyết âm nhạc: Các bậc chuyển hoá và dấu hoá (khoảng 15 – 17 phút)

- GV cho HS nghe âm thanh và quan sát một vài ví dụ về bậc chuyển hoá; yêu cầu HS so sánh cao độ của các nốt nhạc trong mỗi ví dụ. Tham khảo các ví dụ dưới đây:



- GV giới thiệu khái niệm các bậc chuyển hoá và 3 loại dấu hoá thường dùng.
- GV cho HS nghe âm thanh và quan sát một vài ví dụ về hai hình thức sử dụng dấu hoá. Trong mỗi ví dụ, GV yêu cầu HS so sánh cao độ các nốt có đánh dấu X. Tham khảo các ví dụ dưới đây:



- GV nêu một vài câu hỏi gợi mở để HS tự khám phá về dấu hoá bất thường và dấu hoá cố định. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Dấu hoá bất thường được đặt ở vị trí nào trên khuông nhạc? Dấu hoá bất thường có hiệu lực với những nốt nhạc nào? Dấu hoá cố định được đặt ở vị trí nào trên khuông nhạc? Dấu hoá cố định có hiệu lực với những nốt nhạc nào?

- GV nhận xét phần trả lời của HS và chốt kiến thức.
- GV yêu cầu HS nhắc lại hệ thống chữ cái Latin được dùng để kí hiệu 7 bậc âm cơ bản, sau đó giới thiệu cách kí hiệu các bậc chuyển hoá bằng chữ cái Latin.
- GV yêu cầu HS làm một vài bài tập củng cố kiến thức. Ngoài các bài tập trong SGK, có thể tham khảo thêm dạng bài tập dưới đây:



Ở khuông nhạc trên có những dấu hoá gì? Dấu hoá nào là dấu hoá bất thường? Dấu hoá nào là dấu hoá cố định? Các dấu hoá đó có tác dụng với những nốt nhạc nào? Hãy ghi ra kí hiệu bằng chữ cái Latin của các nốt nhạc có trên khuông.

2. Nhạc cụ: Hoà tấu (khoảng 18 – 20 phút)

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm để chơi phần bè của mình.
- GV chơi mẫu từng bè nhạc cụ (giai điệu, hoà âm).
- GV hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. Tham khảo gợi ý ngón bấm cho kèn phím dưới đây:



- GV yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình.
- GV hướng dẫn các bè ghép với nhau từng nét nhạc.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ hoà âm có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

- + Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...
- + Đọc nhạc bài *Bài ca hoà bình*.
- + Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

3. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Cao Văn Lầu (khoảng 7 – 8 phút)

- GV cho HS xem hình ảnh nhạc sĩ Cao Văn Lầu, sau đó yêu cầu các em trả lời một vài câu hỏi. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Nhạc sĩ Cao Văn Lầu là tác giả của bản nhạc nổi tiếng nào? Tên bản nhạc đó có ý nghĩa gì? Vì sao Nhà nước lại xây dựng Khu Di tích quốc gia mang tên nhạc sĩ Cao Văn Lầu?

- GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Cao Văn Lầu. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Nhạc sĩ Cao Văn Lầu sinh năm 1890 tại Long An. Năm lên 6 tuổi, ông theo cha mẹ đến Bạc Liêu và sống trọn đời ở đây. Ông là tác giả bài Dạ cổ hoài lang rất nổi tiếng và độc đáo của nghệ thuật Cải lương Việt Nam.

Kể từ khi mới ra đời, bản Dạ cổ hoài lang đã được đông đảo công chúng yêu thích và được rất nhiều nghệ sĩ biểu diễn. Sau này, Dạ cổ hoài lang đã phát triển thành bản Vọng cổ – một bản nhạc chủ chốt của nghệ thuật Cải lương.

Bên cạnh tài năng sáng tác, nhạc sĩ Cao Văn Lầu còn sử dụng thành thạo các loại nhạc cụ như đàn tranh, đàn cò, đàn kìm, trống lể.

Để ghi nhớ công lao bảo tồn văn hoá truyền thống và phát huy giá trị nghệ thuật Đờn ca tài tử (loại hình nghệ thuật được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá phi vật thể) của nhạc sĩ Cao Văn Lầu, Nhà nước đã ra quyết định thành lập Khu Di tích Nhạc sĩ Cao Văn Lầu. Năm 2014, Khu lưu niệm Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ và Nhạc sĩ Cao Văn Lầu ở thành phố Bạc Liêu đã được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công nhận là Di tích lịch sử – văn hoá cấp quốc gia.

– GV cho HS nghe trích đoạn tác phẩm *Dạ cổ hoài lang*.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc: **Bài đọc nhạc số 7** (khoảng 7 – 8 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.
- GV yêu cầu HS ôn luyện bài đọc nhạc theo nhóm.
- GV yêu cầu HS đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 18 – 20 phút)

a) Hoà tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện các bè nhạc cụ (giai điệu, hoà âm) theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu từng bè trình bày phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).
- GV yêu cầu các bè hoà tấu.
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các bè khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV yêu cầu HS trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng tambourine và triangle một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Ước mơ xanh* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng động tác cơ thể một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Ước mơ xanh* (có thể vừa hát vừa gõ đệm

hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

- GV yêu cầu HS sáng tạo các động tác cơ thể khác để thể hiện âm hình tiết tấu và đệm cho bài hát (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: *Ước mơ xanh* (khoảng 15 – 17 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái rộn ràng, vui tươi. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV yêu cầu các nhóm ôn luyện bài hát theo hình thức hát có bè hoà âm ở đoạn 2.
- GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát kết hợp đánh nhịp, hát có bè hoà âm ở đoạn 2,...

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 7 và nhận xét giờ học.

Chủ đề 8: ÂM VANG NÚI RỪNG

- Hát: *Đi cắt lúa*.
- Nghe nhạc: *Nhạc rừng*.
- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 8*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Thể bấm hợp âm Am trên kèn phím; Hoà tấu.
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Hoàng Việt.
- Trải nghiệm và khám phá: Mô phỏng âm thanh thiên nhiên; Thể hiện âm hình tiết tấu theo sơ đồ động tác cơ thể.

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Đi cắt lúa*; biết hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động; biết biểu diễn bài hát.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Nhạc rừng*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 8*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp; biết đọc nhạc hai bè.
- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Đi cắt lúa*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Hoàng Việt;

kể được tên một vài tác phẩm tiêu biểu của nhạc sĩ.

- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Biết yêu quý, trân trọng những làn điệu dân ca của các dân tộc Việt Nam.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Đàn và hát thuần thục bài *Đi cắt lúa*.
- Tập audio hoặc video tác phẩm *Nhạc rừng*, các tư liệu khác về nhạc sĩ Hoàng Việt.
- Chơi thuần thục các bè của bài hoà tấu.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

Nhạc cụ gõ, nhạc cụ giai điệu (recorder,...), nhạc cụ hoà âm (kèn phím,...).

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	– Hát bài <i>Đi cắt lúa</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể – Bài đọc nhạc số 8
2	– Hoà tấu – Nghe bài hát <i>Nhạc rừng</i>; Nhạc sĩ Hoàng Việt – Trải nghiệm và khám phá
3	– Ôn tập Bài đọc nhạc số 8 – Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu – Ôn tập bài hát <i>Đi cắt lúa</i> – Trải nghiệm và khám phá

TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Hát: *Đi cắt lúa* (khoảng 18 – 20 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, xuất xứ và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Tây Nguyên là vùng đất có kho tàng âm nhạc dân gian đa dạng, phong phú, độc đáo và giàu bản sắc như: công chiêng, đàn đá, nhạc cụ tre nứa, các bài dân ca đặc sắc,...

Đi cắt lúa là một bài dân ca của dân tộc Hrê. Bài hát ngắn gọn, vui tươi, trong sáng, thể hiện cuộc sống hồn nhiên, lạc quan của đồng bào dân tộc Hrê khi đón lúa được mùa, đón ẩm no về bản làng.

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.
- GV dạy HS hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4.
- + Câu 1: *Đàn em ... vang lừng*
- + Câu 2: *đón lúa ... buôn làng mình (ê).*
- + Câu 3: *Từng đàn ... ê ê*
- + Câu 4: *đón lúa ... buôn làng mình (ê).*
- GV lưu ý HS: Những chỗ giai điệu có móc giật, những tiếng hát có dấu luyến.
- GV hướng dẫn HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện sắc thái rộn ràng, vui tươi.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 8 – 10 phút)

a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

- GV yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu kết hợp vỗ tay: đen – đen – đen – lặng, đen – đen – đen – lặng.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với thanh phách và triangle.
- GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với động tác cơ thể.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát *Đi cắt lúa*

- GV đệm mẫu câu hát đầu tiên rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.
- GV yêu cầu HS trình diễn theo nhóm, cặp, cá nhân (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

3. Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 8* (khoảng 14 – 15 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống; đọc các nốt trực đi lên và đi xuống: C – E – G – C.
- GV giới thiệu *Bài đọc nhạc số 8*.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 8*: Có những cao độ và trường độ nào? Bè một có mấy nét nhạc? Các nét nhạc có gì giống nhau hoặc khác nhau? Bè hai có đặc điểm gì?

– GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:



– GV hướng dẫn HS đọc nhạc bè một kết hợp gõ phách (bè một có 4 nét nhạc, mỗi nét nhạc gồm 2 ô nhịp).

– GV hướng dẫn HS đọc nhạc bè hai kết hợp gõ phách (bè hai là bè tri túc với một âm hình giai điệu lặp đi lặp lại).

– GV hướng dẫn HS đọc nhạc hai bè: chia lớp thành hai bè.

– GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

1. Nhạc cụ (khoảng 18 – 20 phút)

a) Thế bấm hợp âm Am trên kèn phím

– GV giới thiệu và hướng dẫn thế bấm của hợp âm Am trên kèn phím.

– GV yêu cầu HS luyện tập thể hiện hợp âm Am.

b) Hoà tấu

– GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm để chơi phần bè của mình.

– GV chơi mẫu từng bè nhạc cụ (giai điệu, hoà âm).

– GV hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. Tham khảo gợi ý ngón bấm cho kèn phím dưới đây:



- GV yêu cầu từng bè trình bày phần bè của mình.
- GV hướng dẫn các bè ghép với nhau từng nét nhạc.
- GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

Lưu ý: Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ hoà âm có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

- + Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...
- + Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

2. Nghe nhạc: **Nhạc rừng** (khoảng 8 – 10 phút)

- GV giới thiệu tên tác phẩm, tác giả và những yêu cầu khi nghe nhạc.
- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ nhất.
- GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Những âm thanh thiên nhiên nào có trong lời ca đã tạo nên một bản “nhạc rừng” vui tươi, sinh động? Những lời ca nào thể hiện sự lạc quan, yêu đời của các chú bộ đội? Em thích nhất câu hát nào, vì sao? Giai điệu của bài hát có tính chất âm nhạc như thế nào? Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.

- GV nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Bài hát Nhạc rừng được nhạc sĩ Hoàng Việt sáng tác trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp. Bài hát có âm điệu vui tươi, trong sáng, nhịp nhàng thể hiện vẻ đẹp của rừng miền Đông Nam Bộ. Bài hát như một bức tranh sinh động, tràn đầy âm thanh của thiên nhiên. Những tiếng chim, tiếng suối, tiếng lá rừng,... cùng hoà quyện vào nhau tạo nên một bản “nhạc rừng” bắt tận, trong đó nổi lên hình ảnh các anh bộ đội trẻ tuổi, lạc quan, yêu đời, say mê ca hát và cũng rất anh dũng chiến đấu chống quân thù.

- GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ hai, kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

3. Thường thức âm nhạc: **Nhạc sĩ Hoàng Việt** (khoảng 9 – 10 phút)

- GV cho HS xem hình ảnh về nhạc sĩ Hoàng Việt, sau đó yêu cầu các em trả lời một vài câu hỏi. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Em có biết tác phẩm nào của nhạc sĩ Hoàng Việt không? Tên của tác phẩm là gì? Nội dung tác phẩm nói về điều gì? Em có thể hát một câu trong tác phẩm không?

- GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Hoàng Việt. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Nhạc sĩ Hoàng Việt tên thật là Lê Chí Trực. Ông sinh năm 1928, quê ở tỉnh Tiền Giang. Ông là tác giả của nhiều ca khúc nổi tiếng như: Lá xanh, Nhạc rừng, Mùa lúa chín, Lên ngàn, Tình ca, ... Tác phẩm Quê hương của nhạc sĩ Hoàng Việt là bản giao hưởng nhiều chương đầu tiên của nền âm nhạc Việt Nam.

Nhạc sĩ Hoàng Việt hi sinh năm 1967 trong đợt công tác tại chiến trường Nam Bộ. Ông được Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật năm 1996.

- GV cho HS nghe một vài trích đoạn các tác phẩm của nhạc sĩ Hoàng Việt. Tham khảo các tác phẩm dưới đây:

Lá xanh

(Trích)

Allegretto - Vui

Nhạc và lời: Hoàng Việt



Lá còn xanh như anh đang còn trẻ.
Lá còn xanh như bao anh còn trẻ.

Lá trên cành như anh trong toàn dân.
Sức oai hùng đang căng trong toàn thân.

Lên ngàn

(Trích)

Moderato cantabile

Nhạc và lời: Hoàng Việt



Hồ ơi! Dòng sông chảy xiết, lái thuyền chèo
đi. Trên sông Vàm Cỏ Đông nước chảy ngược dòng.

Tình ca

(Trích)

Diễn tả tùy ý

Nhạc và lời: Hoàng Việt



Khi hát lên tiếng ca gửi về người yêu quê ta.
Khi đã nghe tiếng ca của lòng người yêu phương xa.

Ta át tiếng gió mưa thét gào cuộn dâng phong ba.
Em hãy ngược mắt lên vui nhìn trời xanh quê ta.

4. Trải nghiệm và khám phá: Mô phỏng âm thanh thiên nhiên (khoảng 4 – 5 phút)

- GV nêu yêu cầu rồi cho HS hoạt động theo nhóm.
 - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 8 (khoảng 7 – 8 phút)

- GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi yêu cầu HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.
- GV yêu cầu HS ôn luyện bài đọc nhạc theo nhóm.
- GV yêu cầu HS đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 16 – 18 phút)

a) Hoà tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện các bè nhạc cụ (giai điệu, hoà âm, gõ đệm) theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu từng bè trình bày phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).
- GV yêu cầu các bè hoà tấu.
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các bè khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV yêu cầu HS trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm.

b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng thanh phách và triangle một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Đi cắt lúa* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng động tác cơ thể một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Đi cắt lúa* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

- GV yêu cầu HS sáng tạo các động tác cơ thể khác để thể hiện âm hình tiết tấu và đệm cho bài hát (bài tập mở, có thể không thực hiện).

3. Ôn tập bài hát: ***Đi cắt lúa*** (khoảng 8 – 10 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái rộn ràng, vui tươi. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV yêu cầu các nhóm ôn luyện bài hát theo hình thức hát kết hợp một vài động tác vận động phụ hoạ mang phong cách Tây Nguyên.
- GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động phụ hoạ,...

4. Trải nghiệm và khám phá: **Thể hiện âm hình tiết tấu theo sơ đồ động tác cơ thể** (khoảng 8 – 9 phút)

- GV nêu yêu cầu và cho HS luyện tập theo nhóm.
 - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 8 và nhận xét giờ học.

NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ (Học kì II)

1. Hát

Biểu diễn các bài hát:

- *Mùa xuân em tới trường;*
- *Lá thuyền ước mơ ;*
- *Ước mơ xanh;*
- *Đi cắt lúa.*

2. Nghe nhạc

Nêu tên tác phẩm, tên tác giả sau khi nghe các trích đoạn:

- *Mùa xuân đầu tiên;*
- *Romance;*
- *Bài ca hoà bình;*
- *Nhạc rừng.*

3. Đọc nhạc

Đọc nhạc kết hợp gõ đệm:

- Bài đọc nhạc số 5;
- Bài đọc nhạc số 8.

4. Nhạc cụ

- Đệm cho 4 bài hát đã học trong học kì II (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- Biểu diễn bài hoà tấu:
 - + *Frère Jacques*;
 - + *Bạn ơi lắng nghe*.

5. Lí thuyết âm nhạc

- Nêu khoảng cách về độ cao giữa các bậc âm cơ bản.
- Nêu tác dụng của 3 loại dấu hoá thường dùng.
- Nêu sự khác nhau giữa dấu hoá bất thường và dấu hoá cố định.
- Nêu cách kí hiệu các bậc chuyển hoá bằng chữ cái Latin.

6. Thường thức âm nhạc

- Kể tên một vài tác phẩm của nhạc sĩ Văn Cao và nhạc sĩ Hoàng Việt.
- Nêu tên nhạc sĩ sáng tác bản *Dạ cổ hoài lang*.
- Nêu một vài đặc điểm của đàn guitar và đàn accordion.

Cánh Diều

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể*, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông – Môn Âm nhạc*, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3. Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải (2019), *Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật tiểu học theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới – Phần Âm nhạc*, NXB Đại học Sư phạm.
4. Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải (2019), *Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật trung học cơ sở theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới – Phần Âm nhạc*, NXB Đại học Sư phạm.
5. Phạm Tú Hương (2003), *Lí thuyết âm nhạc cơ bản*, NXB Đại học Sư phạm.
6. Nguyễn Thị Nhung (2005), *Hình thức, thể loại âm nhạc*, NXB Đại học Sư phạm.
7. Nguyễn Thuỵ Loan (2006), *Âm nhạc cổ truyền Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm.
8. V.A. Vakhrameev (1993), *Lí thuyết âm nhạc cơ bản*, NXB Âm nhạc.
9. Richard Filz (2005), *Body Percussion Sounds and Rhythms – A Comprehensive Training System*, Alfred Music.
10. Đào Ngọc Dung (2008), *Âm nhạc thiếu nhi – Tác giả, tác phẩm*, NXB Giáo dục.
11. Nhiều tác giả (2007), *Nhạc sĩ Việt Nam*, Hội Nhạc sĩ Việt Nam.
12. Các tác phẩm của nhiều nhạc sĩ trong nước và ngoài nước.

MỤC LỤC

Trang

LỜI NÓI ĐẦU	3
PHẦN MỘT – NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	4
I. Khái quát về chương trình môn Âm nhạc lớp 6	4
II. Giới thiệu về sách giáo khoa <i>Âm nhạc 6</i>	11
III. Phương pháp dạy học	15
PHẦN HAI – HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ	26
Chủ đề 1: Em yêu âm nhạc	26
Chủ đề 2: Giai điệu quê hương	33
Chủ đề 3: Biết ơn thầy cô	42
Chủ đề 4: Tình bạn bốn phương	50
NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ (HỌC KỲ I)	60
Chủ đề 5: Mùa xuân	61
Chủ đề 6: Ước mơ	69
Chủ đề 7: Hoà bình	76
Chủ đề 8: Âm vang núi rừng	85
NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ (HỌC KỲ II)	92
TÀI LIỆU THAM KHẢO	94

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 38 301 303 - 39 381 382 - Fax: (028) 39 381 382
Email: nxb@hcmue.edu.vn
Website: <http://nxb.hcmue.edu.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc – Tổng biên tập
LÊ THANH HÀ

Biên tập:

ROÃN THỊ THUY

Trình bày bìa:

TRẦN TIỂU LÂM

Thiết kế sách:

NGUYỄN THỊ THANH HIỀN

Minh họa:

**LÊ THỊ THANH VÂN,
VŨ MẠNH CUỒNG, PHẠM LAN ANH**

Sửa bản in:

ROÃN THỊ THUY

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm bản quyền nội dung:

CÔNG TY ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc: NGUYỄN NGÔ TRẦN ÁI

Địa chỉ: Tầng 5, toà nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 đường Nguyễn Phong Sắc,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Trong sách có sử dụng một số hình ảnh trên internet. Trân trọng cảm ơn các tác giả.

ÂM NHẠC 6

SÁCH GIÁO VIÊN

Mã số:

ISBN:

In cuốn, khổ 17 x 24cm, tại

Địa chỉ:

Cơ sở in:

Số xác nhận đăng ký xuất bản:

Quyết định xuất bản số: /QĐ-..... ngày / /

In xong và nộp lưu chiểu năm 2021

**Mang cuộc sống vào bài học
Đưa bài học vào cuộc sống**



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 6 **Cánh Diều**

1. Ngữ văn 6 (Tập một, Tập hai)
2. Toán 6 (Tập một, Tập hai)
3. Giáo dục công dân 6
4. Lịch sử và Địa lí 6
5. Khoa học tự nhiên 6
6. Công nghệ 6
7. Tin học 6
8. Giáo dục thể chất 6
9. Âm nhạc 6
10. Mĩ thuật 6
11. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6
12. Tiếng Anh 6 Explore English

TÌM ĐỌC

CÁC SÁCH BỔ TRỢ VÀ THAM KHẢO LỚP 6 (Cánh Diều)
THEO TỪNG MÔN HỌC



Dùng điện thoại quét mã QR để truy cập
trang web: <https://canhdiều.monkey.edu.vn>

TEM CHÓNG GIẤ

ISBN: 978-604-309-565-4



9 786043 095654